

Nguyễn Thị Hoàng

HỒN MUỐI



hồn muối

nguyễn thị hoàng

hồn muối

nguyễn thị hoàng

bìa: *Internet*

trình bày: ***Muôn Phương***

nguồn: *Internet*

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

hồn muối

NGUYỄN THỊ
HOÀNG

HỒN MUỐI mang chút gì đó huyền tưởng, huyền hoặc gợi cảm giác lạ lẫm khó tả ở một thế giới vừa hư vừa thực. Hồn muối với một khao khát, một ước mơ được sống, tồn tại và hòa điệu giữa cuộc đời. Thế nhưng, cuộc đời thực và mơ ước hoàn toàn khác nhau, cũng như muối và “hồn muối” sớm bị hòa tan... Cho nên, “tôi ngồi dậy, ôm hơi thở thoi thóp trong tay, đối diện cuộc hòa hợp dịu dàng bất tận của đất trời một trong vô số những khoảnh khắc tàn phai của thời gian, nỗi khát khao dâng sâu dày như biển lớn, niềm yêu tỏa ngát cao xa như trời lành, nhưng chút sống nương tựa phải vâng chiều theo đá tảng, cuộc chết tuôn trào dào dạt không ngừng trên từng lưỡi sóng cuốn bờ mê. Tất cả mọi sự chỉ còn đối thoại được cùng im lặng...”.

1.

Khi tôi trở lại trên đường, chiếc xe khách đã chạy biến đi từ bao giờ. Lần đầu tiên trong đời, tôi thán nhiên khi hụt mất một điều không ngờ trước. Chỉ ngạc nhiên vì sao đã lang thang dưới bờ cỏ bên ghềnh đá ấy quá lâu đến quên đi là mình đang ở đâu và phải làm gì. Xe thay xong bánh, có lẽ chờ một lúc lâu nữa, thêm mấy người tút tút quá giang, yên lòng bỏ chạy mà không ngờ thiếu một người. Chuyện sơ suất ấy, cả hai phía ít khi xảy ra, trên những lộ trình quen thuộc lại qua này.

Chỉ còn cảm thấy dễ chịu vì được dứt là

ra khỏi tất cả. Nếu không có một tình cờ sắp xếp thì sẽ chẳng bao giờ can đảm chọn lựa được một rớt ròi tình nguyện. Mọi chuyện vẫn ngẫu hợp, tốt và xấu, theo nhã ý thâm kín nào đó của một ông trời vắng mặt.

Không còn gì vương bận nữa, trên đường hay trong xe, khi tôi đi khỏi và trở về chỉ với một túi xách nhỏ trong tay, bộ quần áo mặc trong nhà, cái áo khoác, khăn quàng, đồ trang điểm và một ít tiền còn không bao giờ ước tính được là bao nhiêu. Chỉ còn mang cái thân không đã nặng quá rồi. Đã từ lâu, lâu từ ngàn năm, tôi mỏi rã rời và thêm một phút giây tách lìa ra khỏi thế này để trải dài mình trên một bờ bãi hoang vu nào đó. Trải dài như một ngọn cỏ rạp dưới đà lướt thờ ơ một lần của gió. Nằm xuống và không nghĩ gì nữa cả. Chẳng cần phải quên đi nhưng không còn gì để nhớ. Trống lốc hoang vu, Cảm giác của một đứa trẻ bỗng nhiên hai tai điếc đi chốc lát. Thật bình an và phẳng lặng, thể xác

lấn tâm hồn, và cuộc đời thì hoàn toàn mất tích, phía sau lưng. Nhưng kẻ nào tưởng tất cả chỉ là sau lưng thì chính mình đang bị rượt bắt. Quá khứ có thể lượn vòng đón đầu phía trước, nhưng cái bóng hun hút của tương lai mình thì lặng thầm ngã xuống sau lưng, nhắc nhở thúc đẩy. Đó là động cơ duy nhất của sống còn và vươn tới, dù đã quá đổi mệt...

Đành là ngồi bên đường, và chờ đợi. Bất cứ một thứ xe gì trước nhất chịu dừng lại cho quá giang thì sẵn sàng nhảy lên trở về thành phố. Quyết định vậy, tôi yên lòng chờ. Nhưng không mong ngóng. Vì chắc chắn, bằng linh khiếu của loài thú hoang, cái gì tới, phải tới.

Chiều rồi, xe mỗi lúc một thưa và con đường bỗng đứng vắng ngắt. Ngoài kia, sương mù lãnh đang dâng lên phía những bờ cây dày thấp mãi xuống bờ cát ngà ngà màu chết của mặt trời. Biển lấp lánh dải lụa bạc thành những đường cong dợn sóng trong mắt nhìn không còn phân biệt biên cương

của trời và đất. Đầu đó, như trong ảo mộng êm đềm của hoàng hôn sớm, chút ánh sáng biêng biếc long lanh của một vì sao nhỏ bé đầu tiên. Nhưng không có gì cả, ngoài một giọt nước gì đó, trong vắt và nhẹ tênh, chứa đựng cả biển trời, hoàng hôn và cả mặt trời chết ấy từ đôi mắt tôi đang rơi. Có thể chỉ là một hạt bụi rơi và vỡ tan ra, chút ảo giác và thời gian đượm nồng cũng mất.

Bỗng như trên con đường vô tận, từ xa mù tít nào không trông thấy, tiếng rầm rầm của một thứ bánh xe nặng nề rung chuyển. Rồi, như từ đường cong của mặt biển nhô lên, một thứ xe gì đó khổng lồ, trầm trọng chở nặng khối lượng âm u của những kiện hàng gì phủ kín.

Ánh đèn sớm quét lên bờ cỏ úa một vệt vàng mù quáng thiêu đốt mặt đất tưởng đã yên thân trở về đêm tối một mình.

– Bà chờ gì?

– Xe – Tôi đáp.

– Phía sau! – Tiếng nói trả lời.

Tôi đứng lên, vẫn thản nhiên. Không vội vàng. Không nôn nóng. Không mừng vui và cũng chẳng băn khoăn gì. Cảm tưởng là tôi chờ chiếc xe này và nó đến, vậy thôi. Có nó thì tôi về lại đời. Không có nó, có thể tôi sẽ chết rấp trên đường, bằng một lý do vu vơ nào đó. Mọi sự ấy, không có nghĩa lý gì cả. Nhưng cái khác thường đang báo hiệu trong tiếng nói âm u. Tôi nhìn vào đầu xe. Người lái giấu mặt giữa cổ áo kéo cao và tóc râu bờ phờ như rừng rậm. Không trông rõ mặt, nhưng hình như gió biển phả buổi chiều lên một làn da hơi úa, trắng xanh. Bên cạnh, khung ghế nệm da bỏ trống, rộng như một chỗ ngồi êm trong phòng khách. Nếu mà ngồi vào chỗ ấy, bên cạnh gã, chỉ một đoạn đường thì tất cả xem như đã được đền bù, từ chuyến đi vất vả hao tổn cho một việc cuối cùng chẳng ra

gì từ Sài Gòn về N, và tức thì quay vào lại, lỡ đường.

Chiếc xe sôi lên, thúc giục tốc độ. Không thể nào im lặng được, với khoảng trống bỏ hoang này, và cái điều lệ phía sau vừa tuyên bố của người lái xe, tôi hỏi:

– Còn bao nhiêu tiền, tôi sẽ gởi hết, với chỗ trống ấy...

Không trông thấy, nhưng hình như một tiếng cười hần, hay một cái gì tương tự. Một tiếng đáp cộc lốc, hần tạt vào mặt tôi như tiếng roi quất lạnh buốt của gió:

– Không.

Không phải tôi, mà vô thức, hỏi ngớ ngẩn:

– Để làm gì?

Lời đáp lại, khó mà tưởng tượng được:

– Cho cái bóng của tôi.

Tiếng xe nổ, thúc giục. Chỉ có thể chọn lựa, hoặc chịu đựng cái khó chịu, hoặc ném mình lại bên đường, cho đêm tối.

Không lời nào và cách nào khác được nữa, tôi quay trở lại, tìm một chỗ đánh đu lên tấm bưng chắn níu vào xe bằng hai sợi xích sắt. Còn nhiều chỗ trống tối cạnh những thùng gỗ rỗng dây kẽm kín, chẳng biết thứ gì. Vừa mong ước là vừa không là những thùng thuốc nổ. Đôi khi tôi như thế, đầy biến chứng nhưng không rõ căn nguyên. Nếu có thêm đôi ba người nữa cùng chen lấn ngồi chung, vẫn còn dư chỗ. Nhưng ngồi xuống, duỗi chân, níu tay vào sợi xích sắt, thoải mái nhìn lui khoảng đường ngược chiều mỗi lúc một mênh mang như hoàn toàn mất hút theo quá khứ, chỉ mong không còn ai chiếm đoạt phần trống cạnh mình cho đến hết khoảng đường còn lại. Một lúc, tôi hiểu ra, cái cảm giác không còn con người thứ ba nào trên chuyến xe câm chở nặng một bí mật nào đó

làm lắng dịu rất nhiều điều, sự dễ chịu với thích thú gần như chỉ một.

Chiếc xe không chạy mà lao tới. Một tốc độ lướt trôi của cơn bão. Toàn thể là một khối lượng im lìm, sâu thẳm, mất hẳn tương quan cùng cuộc sống của cả hai chiều sau trước về đi...

Cũng như thuở nhỏ, mỗi lần lên xe chỉ lo sợ sớm về nơi đến, bừng tỉnh và dứt lìa cơn mộng êm đềm. Chỉ có lúc trên xe, con người mới trút bỏ và tách lìa ra khỏi mọi thứ gánh nặng triền miên ở dưới đường đời xuôi ngược.

Cho đến khi chán nhìn con đường quá khứ, tôi ngồi ngang, quay mặt về phía biển. Gió tấp vào tóc vào mặt, chỉ còn trông thấy một đường hẻ sáng của dải cát trắng nhô êm bên phía trái của hàng dương liễu đen ngòm như trướng liễn đám tang.

Không phải cát, mà muối. Không phải

một, mà trùng trùng điệp điệp những cồn muối thoai thoải chạy dài, song song thẳng góc với đường biển tối, kẻ thành loạt những vạch trắng lờ mờ như áo sọc của một xác chết khổng lồ nằm sắp dưới hoàng hôn đã xa.

Một cái gì đó, choáng váng và thu hút, giữ lấy cái nhìn tôi về một phía. Tôi nhìn không chớp mắt dải cồn muối giữa hai bờ dương liễu đen gần đường xe chạy. Không thấy gì, nhưng chắc chắn là có một cái gì đó.

Đột nhiên, như một dòng điện lạnh ngắt chuyển qua tủy xương, tôi nhận ra một đốm chớp đỏ như điều thuốc cháy và tắt nhiều lần giữa vùng muối mênh mang trắng xóa. Chấm đỏ ấy lan rộng ra mãi, như một vòng tròn bằng lửa, khởi đầu từ ruộng muối và tắt tắt đỏ đỏ bay rất nhanh về phía con đường xe chạy. Chỉ một thoáng, chưa phản ứng nào, tôi nhận ra vòng chấm đỏ ấy từ cánh tay vẫy quay tròn phía trước. Từ lúc lên xe cho đến đó, quãng đường vắng ngắt không một mái

nhà, một chòi canh, lại càng không dấu vết của người.

Cánh tay quay tròn vòng lửa tia trong chớp mắt lao thẳng về phía sau xe tôi ngồi, đủ để nhận ra vóc dáng mảnh mai của một thứ áo trắng đục mờ như sương phủ không phân biệt được loại kiểu đã từng nhìn thấy ở thời trang. Chỉ có cái bóng, hay cơn gió mới có thể phóng kịp tốc độ một chiếc xe điên vì động cơ nào đó bên trong người lái thả hết tốc lực vào khoảng đường chẳng còn chướng ngại.

Cuối cùng, thật rõ, như trong đám đông, như trên hè phố, ở giữa một căn phòng nào đó, một khuôn mặt rạng rỡ khác thường với đôi mắt mở lớn chứa chan một niềm vui say ngây trông rõ và một bờ tóc đen buông dài quanh bờ vai mảnh dẻ như ghép bằng những phiến xương đã khô. Đôi môi như hai nét bút chì tô nhạt trên bức tranh nào vừa phác thảo, hé một lời run, như gió thoảng, nhưng nghe

rõ như khuếch âm trong earphone nhỏ xíu:

– Cho em về với, cho em về với...

Khoảng cách giữa xe và cái bóng trắng lướt thướt mảnh mai thu hẹp mãi lại, cho đến khi, xe không đổi tốc độ, nhưng bàn tay nhỏ nhắn nào đó nín được cườm tay tôi. Tôi bỏ mặc một sức đỡ bắt buộc và cái bóng kia thoát nháy mắt trở thành đồng hành bé nhỏ bên cạnh tôi.

Tôi rút tay lại. Tự lòng bàn tay mỗi người, một đám muối ướt lả tả rơi xuống sàn xe. Cô gái không định được tuổi, chỉ mười ba mười bốn gì đó, có thể lớn hơn, có thể nhỏ hơn, một thể loại nhân dáng tính cách khó xác định bằng bất cứ cách nào về thời trang, trên đường nét và dáng vẻ luôn luôn biến đổi.

– Cô... từ đâu ra thế?

– Trong ấy ấm, đây lạnh, quá lạnh... Có cái gì quẩn lấy em không... Bất cứ cái gì. Hay

đốt cho em tí lửa. Em lạnh quá...

Tôi rút cái khăn choàng duy nhất trong ví, mở tung, quần vào vai cô bé.

– Vẫn còn lạnh quá, lạnh hơn. Cái em cần không phải là áo, là khăn mà khí trời, khí của em...

Cô bé run lấy bầy. Tôi muốn ôm vai cô, nhưng ngại, ngồi bất động chờ xem cái gì sẽ xảy đến. Sợ im lặng, tôi hỏi:

- Cô ở đâu ra mà «trong ấy»?
- Trong một bãi muối. Em từ muối chui ra.
- Cô trốn trong ấy à. Trốn ai?
- Trốn mình, và chờ.
- Chờ ai.
- Chờ sức hút đi qua.
- Sức hút nào?

– Trong xe này.

Cô rũ tung từng đám muối vụn xuống sàn xe. Từ tóc và áo mong manh nong nong mùi hơi thơm của biển gần.

Tôi không nghe, mà thấm từng lời cô bé nói. Gần như tôi không thể giải thích được những gì cô ấy nói, nhưng lại hiểu, rất hiểu là gì và vì sao.

– Làm sao cô chạy theo sức hút ấy kịp được?

– Có chạy đâu, bay mà, điên theo điên, cùng bay.

– Tôi hiểu, sức hút và vận tốc của điên. Thế cõi âm hay cõi dương điên?

– Phân nửa âm và phân nửa dương, nhưng mỗi thứ chỉ mới là phân nửa. Phân nửa kia ở trong sức hút. Vì thế...

– Điên ấy, từ đâu?

- Trời. Xa thật xa.
- Thế thì phân nửa đang hút ấy, từ đâu?
- Cũng từ trời, nhưng một thời gian và không gian xa nhau. Vì thế...
- Sao cô cứ “vì thế” hoài như vậy?
- Muốn giải thích mà không được, chưa đủ tiếng, nhưng ở đây người ta nói ngoại ngữ. Thế đấy!
- Sao mặt cô hồng như thế, lại lạnh?
- Lạnh từ xứ lạnh, rất xa, trên cao ấy. Hồng vì lửa, đốm lửa mang theo ấy.
- Sao cô không tự sưởi bằng lửa mang theo ấy?
- Phân nửa. Thiếu.
- Tôi giúp cô bé cái gì nào?
- Đỡ cho em leo qua cái khung kia, đến phía trước.

– Sao, người lái xe à? Không được đâu. Y sẽ đuổi cô xuống, không cần biết cô là ai.

– Không đâu, chắc chắn là không.

– Tại sao cô lại chắc chắn được?

– Vì người ta có muốn đuổi cũng không được mà, trừ khi...

– Không được vì sao?

– Bởi vì... sức hút.

Tôi cười, trong cười lẫn một chút sợ. Và không còn rõ mình đang trong mộng hay thực, lúc này. Bỗng nhiên, không biết từ nơi đâu, tôi nghe một tiếng kêu nhẹ và thanh, lạnh lót. Tưởng từ đôi môi như nét vẽ buồn thủy mặc của cô, nhưng không phải. Có thể là một kiểu truyền âm nhập mật nào đó như trong chuyện kiếm hiệp. Và ngoài cô thì không từ đâu khác được.

– Dừng lại, dừng lại, dừng lại đi...

Tiếng kêu lạnh lớt lan dài trong gió, tỏa dọc hàng dương liễu thành một tiếng hú của loại sói con nào đó, lạc đàn, trong đêm đã hoàn toàn tối tăm.

Một thứ tiếng động nào đó hực lên trong đầu xe, rồi không chậm bớt tốc độ, chiếc xe ngừng đột ngột.

Không kịp nhìn thấy, cô ta nhảy xuống, đánh đu dọc sườn xe và nhào mình ra cửa trước đang còn đóng kín. Như giấc mơ qua đi, xe tiếp tục con đường, nhịp điệu êm đềm và dịu dàng hơn, như một tao nôi đang ru giấc ngủ trẻ con lặng lặng, buồn buồn.

2.

Rồi ngày trở lại bên kia rặng cây lồ mờ tối và khoảng đường cong rẽ vào xa lộ quen thuộc một lối về thân phận buồn rầu. Những vệt sáng đầu tiên từ trời hắt bóng trên những thửa ruộng sâu còn sũng nước, như trong đêm cơn mưa qua đây, trời khóc thương cùng đất những ngày không còn nữa.

Suốt chặng đường còn lại, trái với lúc một mình, tôi chỉ mong chóng đến nơi để xem cô bé, và họ ra sao cùng nhau phía trước... Ngày dần lên bên kia những thửa ruộng thấp, hàng cây và những mái nhà báo tin đời sống tới,

một đời đã khác hôm qua, vì tan hợp, và vì ngược lại, hợp tan.

Một quãng nào đó, xe chậm chạp dừng lại. Tôi nhảy xuống xe, lại lao về phía trước. Cánh cửa đã mở phía tay phải, chỗ ghế cô bé ngồi đêm qua. Hai tay khoanh trên tay lái, buông duỗi mà không mệt mỏi, người tài xế nói:

– Bà tìm xe khác, nối đường về.

– Tôi không cùng về đến thành phố được sao?

– Chỗ tôi đây.

– Đến đâu rồi vậy?

– Trảng Bom.

– À, thế cô ta?

– Cái gì? – Giọng anh ta lạnh lẽo và gay gắt, kinh ngạc.

Lúc đó, tôi mới nhìn lại cái ghế trống.

– Nãy giờ, đã có lúc dừng cho cô ta xuống hay sao?

– Tôi không dừng đâu cả.

– Thế cô ta xuống lúc nào và cách nào?

– Ai? – Hình như anh ta nhăn mặt, bức tức, tôi không nhìn vẫn thấy được, chỉ bằng cảm tưởng.

– Cô ta lên trong đêm, ngồi bên cạnh anh mà.

– Có ai đâu?

Chữ «ai đâu» nhẹ tênh lên, như một tiếng than buồn, ngược với âm điệu câu gắt như dần dỗi từ hôm qua của một tính chất khó xử trong tương giao.

– Nói gì lạ vậy? Cô ta đã lên và ngồi cạnh anh, từ hôm qua...

– Không ai bên cạnh tôi cả, mãi mãi chỉ có bóng. Không một ai. Tôi nói từ đầu rồi mà.

– Nhưng chuyện xảy ra...

– Không gì xảy ra cả. Thôi, bà đi đi, tôi cần nghỉ.

Đó là lúc tôi bắt buộc phải tin anh ta nói thật, không có ai bên cạnh trong đêm và phải bắt đầu hoài nghi mình.

Nhưng nghi ngờ cái gì. Nghi ngờ anh ta không được. Nghi ngờ tôi lại càng không thể. Tôi đã thấy cô ta còn anh ta thì không thấy. Mỗi người đều đúng, y như chân lý mãi hoài là bên kia núi.

Tôi nhìn xuống chỗ ghế trống. Dấu vết của những lần muối ẩm ướt. Dấu vết một chỗ ngồi còn đọng lại muối xung quanh.

– Anh thấy không, này! – Tôi nhìn thẳng vào anh ta lần đầu.

– Cái gì? Muối ấy à? Ở đâu ra?

– Từ cô ta, ngồi bên cạnh anh trong đêm.

Bỗng nhiên, tôi nghe, như một tiếng vi vu nào đó, không phải từ bên ngoài, mà từ trong tôi vẳng ra:

– Vẫn còn em đây mà, nhưng không ai thấy được đâu.

Tôi muốn nói, nhưng giấu điều bí mật xem sao, không nói một lời nào nữa. Nhưng không thể rõ được rồi mọi chuyện sẽ ra sao, cô ta sẽ về đâu, với ai?

– Chắc là ai nghịch dưới đường ném muối lên, khi xe chạy.

Tôi cười và bắt gặp cái cười kỳ lạ đầu tiên của anh ta. Không phải cười, chỉ là mấp máy của đôi môi hé lên, thận trọng và giữ gìn, giữa một bờ râu dày đen bóng. Như anh ta từ đâu trăm năm trong bóng tối trở về, mắt và tóc còn nguyên màu sắc âm u của tiền kiếp

và trong dáng điệu chậm buồn gần như bất động, ngược với tốc độ điên cuồng của người lái xe trong đêm, về gì cách trở với mọi sinh vật quen thuộc nơi đời trước mặt.

Trên hai tay tôi, cái gì cũng ẩm và rít như muối ướt phủ đầy. Hay chính cô ta vừa nắm lấy tay tôi, như một lời biệt từ câm nín không ai hay.

– Tôi gọi tiền anh.

– Không.

Anh ta đáp, nhảy xuống đứng cạnh tôi. Có đến đã hàng ngàn năm rồi, con người tôi mới thở trong tương giao chút hơi ẩm từ buổi còn mát lạnh khắp cùng. Cổ áo lật xuống thấp từ bao giờ, lộ một sơ mi đen lốm đốm những vệt trắng. Những gì còn lại, một màu cát vàng, kể cả giày, một loại giày da chó màu vàng sậm cách đây đã mấy mươi năm là thời trang của thanh niên thành phố. Nhưng đôi giày, quần áo và mọi thứ, kể cả con người anh

ta mới toanh, một sinh vật đẹp cuộc đời này vừa sẫm được, như sáng chế ra một loại rô-bốt rất tình cảm. Chẳng hiểu vì đâu tôi nghĩ vậy.

Nhớ đến con rô-bốt giấy ở nhà, tôi nghĩ nếu mà nó cũng như cô ta, bỗng cử động và phát ngôn được, thì có lẽ, tôi không cần tìm kiếm gì thêm trên cuộc sống này cho bản thân. Có một người – bất cứ như thế nào và từ đâu – hiểu và đối thoại là xong một sinh tồn quá chùng mệt mõi.

Hình như anh ta cần một cái gì đó. Bị đoán ra, anh ta nói thẳng:

– Bà có thuốc phải không? Không thấy cũng đoán được là bà hút thuốc.

Tôi mừng rỡ thật tình. Không hiểu vì sao?

– Tay tôi ẩm ướt, anh mở túi xách và nhón giùm, một gói rất ngon đấy!

Tôi ghếch tay, nhếch cái ví về phía trước.

Như một người thân rất thân, anh ta thân nhiên nhắc lấy cái ví tôi, rút dây kéo, nhìn nghiêng bên trong, nhón lấy gói thuốc.

– Đôi khi tôi chỉ cần một điều, một gói thì nhiều.

– Giữ lấy cả đi, nếu còn gặp, tôi sẽ tìm thêm nếu anh thích loại này. Dunhill trắng này không có ngoài phố đâu. Không phải cảm ơn về chuyến xe.

– Thế về gì...

Tôi nói vấn vợ, chỉ là nói với chính mình:

– Để nổi khói lên trời.

Bỗng nhiên, tôi nghe tiếng cười khúc khích đâu đó. Tiếng cười vỡ ra hàng chuỗi, trong vút...

– Rồi sẽ gặp lại cả thôi, tạm biệt, em đi theo người ta đây...

Tôi biết cô ta còn đâu đó, chắc chắn, chỉ

không thể hiểu vì sao lúc thì trông thấy được, lúc không.

Một ý nghĩ thoáng qua nào đó níu tôi vào câu hỏi cuối:

– Anh ở đây sao, chẳng lẽ...

Không ở đây, cũng chẳng là tài xế. Lái giùm người ta một chuyến hàng, chỉ để đi chơi, hoặc đi tránh mình hàng ngày. Tôi ở phố. Sẽ giao xe và hàng, lấy xe mình về nhà.

Lại một tiếng cười khúc khích sau đó, rất vui thú, nhưng lần này mơ hồ, như đã xa.

– Vậy, anh làm gì.

– Vẽ, và tượng. Còn bà?

– Viết.

– Đồng loại.

Cái nhìn sắc, ánh lên và vụt biến trong con mắt nhỏ buồn buồn không thấy gì đối

diện, mà chỉ một phương trời nào đó, xa, rất xa, ngoài kia trái đất.

Tôi ra đường, chờ một chiếc xe khác về phố. Tôi tưởng, đó rồi sẽ chỉ là một thoáng qua trên mỗi đời người, không phản chiếu và cũng chẳng âm vang. Nhưng không thể nào hiểu được vết muối còn lờ mờ để dấu trên tay và quan hệ rất tình cờ giữa anh ta, cô bé và tôi.

Có lẽ nào chỉ là chút bóng tối của đường đêm?

3.

Trời mưa, mưa như bao nhiêu nước lũ khắp cùng biến thành thác đổ tuôn tràn một lần cuồng điên rồi sẽ chẳng bao giờ còn thêm một giọt nước mắt trời nào nữa xuống trần gian đã yên.

Trong tiếng mưa đập mạnh xuống mái và tường, giữa những âm điệu giận dữ cành và gió quất vào nhau, rít lên từng chuỗi dài lời nguyên rửa của bão tố bất ngờ, bỗng nhiên Di nghe như lời ai xa hút gọi tên anh.

Đôi khi chỉ là ảo giác. Chỉ là cảm tưởng. Về một ai từ xa gọi tên mình. Liên tiếp, kiên trì, cho đến lúc hụt hơi lịm tắt.

Đêm khuya, khi cuộc sống đã hiền hòa yên nghỉ quanh mình, anh vẫn thường nghe tiếng gọi xa vời ấy. Cũng có lúc, giữa trưa thanh vắng, rất nhiều lần, không còn nhớ thực tế hay chỉ là mộng mị hay trong những lúc trời mưa quá lớn như bây giờ... Anh vẫn choàng tỉnh khỏi giấc ngủ, khỏi nghĩ tưởng triền miên, hay khỏi công việc đắm chìm cho đến xong, tung cửa xuống vườn, mở cổng, ra đường nhìn quanh quất. Nhưng chẳng có gì. Vì không một ai. Không một ai trong những tương giao hồi tưởng. Không một ai trong những liên hệ mệt mỏi và thờ ơ gần như vô nghĩa của bây giờ.

Tiếng gọi này có thể từ trong ảo giác, vì gần như càng lúc anh càng cảm thấy có một người đâu đó, vẫn chờ, hay vẫn tìm anh. Một con người nào đó chưa bao giờ trông thấy ở cõi đời này. Hoặc là cũng chẳng bao giờ hiện diện trên mặt đất đã quá lâu rồi buồn thiu đối với anh.

Thế nhưng bây giờ thì rõ ràng là một tiếng gọi kéo dài, lan tỏa, lê thê, như một dòng mưa trôi giạt từ trời ràn rụa xuống một khuôn mặt bơ vơ nào đang khóc vì anh.

Tại sao lại như thế, anh không biết. Nhưng lần này thì không lần nữa, và anh đứng dậy. Hai tay lấm lem cả bột thạch cao, màu đất và màu nước bẩn, Di để nguyên không chùi rửa, đẩy cửa sang phòng khách. Cánh màn dày quên kéo trước cơn mưa và cảnh tượng vườn cây bị giày xéo tối bởi in hình lên khung cửa kính. Trời ngoài mờ tối và từ sáng làm mê mải một công việc không thể nào thành hình được, anh đã đắm chìm quên thời gian, không còn biết đang mấy giờ lúc ấy. Mờ tối xầm hắt hiu ấy, không thể là ngày tàn, cũng không thể chỉ là làn mưa phủ.

Thế nhưng, trong vòng mờ tối ràn rụa nước mưa và những vết lá cây khô loang loáng từ tia đèn phòng hắt ra, anh trông thấy như trên màn ảnh nhỏ... cái đầu nhỏ nhắn,

mái tóc dài ướt đầm, và hai con mắt mở lớn như đang rách khóe, với tiếng gào im lặng trong cái nhìn câm. Một cái nhìn thống thiết van lơn, cầu cứu pha lẫn chút bàng hoàng của niềm vui tràn vỡ.

Kính dày, không một tiếng động nào lọt được vào phòng, nhưng trên đôi môi tái nhợt, Di nghe rõ một lời nhỏ nhẹ, âm điệu khác thường và xa lạ của một người chưa bao giờ quen biết...

– Mở cửa, mở cửa ra, mở cửa ra đi...

Chưa kịp phản ứng động tác lẫn phán đoán, Di nghe tiếng ấy tiếp tục như một lời trách móc thân ái, dịu dàng, quá đỗi dịu dàng như đã hàng ngàn năm quen biết dễ dàng nhau.

– Mở cửa ra, anh Di ơi! Mở cửa nhanh lên cho em vào với đi! Em sắp tan ra đây này...

Chưa bao giờ Di nghe một con người nào

nói thế trong phim ảnh và sách truyện. Tan ra, sắp tan ra. Nhưng đó là một lời chân thực, qua âm điệu. Không phải là một cách nói hay là một lối dùng chữ cho ra vẻ, như các cô mới lớn học làm văn.

– Hoặc là mưa không ngừng, hoặc là anh không mở cửa, thì chỉ một lúc nữa, em sẽ phải tan ra thôi. Ngoài này không có một cái gì đắp cho em, cũng chẳng có một cái gì cho em khỏi ướt...

Đôi chân Di thênh thang sải mấy bước qua hết căn phòng rộng, như khúc luân vũ một mình, với thân thẳng tắp và gót xoay tròn, nhón cao trên những đầu ngón chân lướt tới. Anh nghiêng đầu, như thường lệ trước bất cứ một người nào tiếp xúc hay từ già, cái dáng vẻ kiểu cách của tiếp đón và xua đuổi, với bàn tay ngắn mấy vết gân xanh mềm mại dịu dàng và tàn bạo, rồi cái nắm cửa bị xoay vòng như trái tim lệ thuộc.

Cánh cửa dày nặng của phòng khách vừa hé một đường khe hẹp đủ lách mình, cái bóng đầm đìa mưa phủ bên ngoài đã tuôn vào chen ngang dưới cánh tay anh đang mở dần cùng với cửa.

Cô bé thật bé, với bộ quần áo chèn như y trang kiếm khách màu khói nhạt, lập lờ một ánh trắng xanh của nước và thứ ánh sáng lung linh phản chiếu từ đâu đó.

Mái tóc cô phủ đầy khuôn mặt trắng xanh nhợt nhạt. Đôi mắt cũng khuất dưới nếp tóc đen ướt đầm. Chỉ có cái nhìn rục rờ như tia cháy của lửa khuya đêm đông, xuyên qua tóc, qua mưa, qua khoảng cách xa lạ, thắp lên trong mắt Di cũng một vết sáng bờ ngõ, thật dịu dàng:

– Cô... đi học về, mắc mưa có phải không?

Tiếng nói mà Di đã nghe tưởng như không bao giờ còn lặp lại và đối diện chỉ là một thứ người câm lưu lạc, tìm đường và khát khao về

đến quê nhà không còn nữa. Di đọc thấy điều đó trên đôi môi im tái nhợt, bàng hoàng run rẩy.

* * *

Trên hai tay, không một vật gì lớn nhỏ mang theo. Cánh tay áo bê bết nước mưa dán chặt vào cườm tay, như cánh chim đập nát ngoài đông bão bời bời.

– Cô... Cô có chuyện gì không...

Đôi mắt long lanh ánh lên một cái nhìn mới, chứa chan trách móc, thống thiết van lơn, âu yếm tỏ bày một điều gì Di không cách nào đoán hiểu. Đột nhiên, Di cảm thấy hoặc mình hoa mắt vì ảo giác, hoặc cô bé lạc đường, lầm nhà, là người điên hay chỉ là con ma. Không một con người có thực nào lại có vóc dáng, diễn tả và đối đãi với người lạ lần đầu tiên, thân mật, hồn nhiên và gần bó tận cùng đến thế, dù vẫn chỉ là im lặng và im lặng.

Di đưa tay ra, ngón tay anh chạm nhẹ vào tay áo sưng nước của cô bé. Cánh tay áo có thực. Con người có thực. Chuyện đang xảy ra có thực. Tia lửa trong đôi mắt ướm tắt đi. Một vẻ im lìm ngội lạnh chuyển suốt vóc dáng và nét mặt, như trời đang nắng bỗng hoàng hôn. Rồi Di nghe thấy lời đầu tiên, đúng là âm điệu của tiếng gọi đã nghe trước lần mở cửa:

– Em đây. Em có thực mà. Anh bắt buộc có chuyện gì mới tìm đến, phải không. Thế nào là chuyện. Một chuyện như mọi chuyện, như đời anh đang sống. Hay là một chuyện như con chim phủ vùi trong gió mưa...

Vì sao như thế, Di không thể nào hiểu được. Cô ta chỉ mới chừng mười ba, mười bốn tuổi, mà phong cách và ăn nói như là một người đã sống đến già nua.

– Cô... làm tôi lúng túng. Và tất nhiên là rất khó chịu.

– Em biết. Lúng túng và khó chịu là việc của anh. Đến lại là việc của em. Chuyện thì không có, nhưng có việc, mỗi người một việc. Ở trái đất, người ta vẫn để một người mắc mưa ướt và lạnh vì mình hay sao?

Đột nhiên, Di cười nhẹ:

– Ở trái đất! Cô làm như từ hành tinh nào tới vậy. Cô đi bằng phi thuyền hay đĩa bay?

Cô bé đáp, thản nhiên, vuốt hai cánh tay cho nước mưa nhỏ xuống nền gạch bông ướt đầm một vùng:

– Chẳng cần đến hai thứ ấy đâu, em xuống, bằng cách của chính mình.

Di trêu, chỉ là trêu, vì bức tức:

– À, xuống, vậy tức là cô từ trời xuống...

– Không, có lẽ xa hơn. Cái gì còn gọi là tên được vốn là gần. Chỗ của em, không ai gọi là gì được đâu!

Con bé điên khùng này không biết ở đâu ra. Chắc chịu đựng không bao lâu – Di nghĩ. Nhưng cô bé thần nhiên, tỉnh táo, và lại rất trang nghiêm.

Bỗng nhớ ra, Di hỏi:

– Sao cô biết tên tôi.

– Đêm qua, trên xe, cái ví của anh rơi khỏi túi quần, em cầm lấy, đọc những giấy tờ trong ấy.

Di khép cánh cửa lại ngăn một luồng gió đẩy theo cơn mưa còn tới tấp chưa nguôi:

– Đêm qua, trên xe...

– Khi anh dừng xe, em nhảy lên phía trước, ngồi bên cạnh. Sáng, anh giao xe hàng lấy xe gắn máy về nhà, em dõi theo. Chỉ có thế.

Di không còn nghĩ kịp là tin hay không. Nhưng với lời kể thì mọi chuyện đã là như

thế. Buổi sáng, khi rời xe, nhặt cái ví trên ghế trống bỏ vào túi quần, anh đã nhận ra mọi thứ giấy tờ xáo trộn thứ tự. Và nhất là mất đi một mảnh nhỏ xếp tư, bên trong một hàng chữ lu mờ, vội vã... Hàng chữ của một người, từ lâu, anh mang theo khắp cùng, như gắn liền cùng thân, gắn liền cùng da, đến nỗi quên đi một cái có không rời, cho đến khi không còn tìm thấy nữa mới chợt nhận ra một cái gì vắng vẻ, chơi vơi...

Cô bé lần tay vào thắt lưng, gỡ lấy một vật nhỏ. Mảnh giấy nhỏ xếp gấp tư được bọc trong cái bao giấy kiếng gói thuốc anh hút sáng nay. Mọi chuyện trật tự hòa hợp cùng nhau từng tiểu tiết.

Cô bé nhìn quanh gian phòng trống vắng, yên tĩnh, chìm dần trong bóng tối. Mưa gió bây giờ ngoài xa, và cô thêm chết được một chút lửa hồng đâu đó để hong khô mình.

– Anh không ở một mình, em biết thế,

nhưng bây giờ thì anh không có ai. Không có ai cả, thật dễ chịu. Em đổi cái đang mất của anh này lấy một cái gì đó làm khô và ẩm được em... Không như thế thì anh sẽ bỏ mặc. Anh hiểu cho là nếu không có cơn mưa, em sẽ không bao giờ gọi anh cấp cứu thế đâu, đừng phiền nữa. Em chỉ định theo anh về và ở mãi ngoài vườn... như từ sáng...

– Cô đến từ sáng ư?

– Thì đã nói mà, em về theo anh, phía sau lưng. Anh không cảm thấy nặng hơn khi một mình ư?

Quả là anh đã cảm thấy một cái gì khác, không biết ở phía nào, rất gần mình. Không phải là cảm giác nặng, mà đây, ở chính nơi thân anh, như kẻ mới ăn no, hay uống nhiều, và phải chờ thêm ngoài sức.

– Thế, từ sáng cô ở đâu?

– Trong vườn, dưới gốc cây ổi, trên ghế

đá. Em ăn mất trái ổi ràng trong lá khô chờ chín ấy. Mất rồi. Một cách nào đó, em sẽ trả. Làm người, phiền thật, tại sao cứ phải ăn. Em mà mắc mưa thì rã, còn người không ăn thì gục. Chẳng cần chém giết gì hết, vẫn gục, gục một cách hồn nhiên...

Cô bé cất tiếng cười, cái tiếng cười khanh khách, như chuông reo ngoài một ngôi nhà cổ vắng hoe.

– Đưa đây. Hóa ra cô đánh cắp và xem lén, tồi tàn thật...

Lùi lại một bước, bàn tay giữ mẫu giấy ấp lên cổ, như nén lại cơn ghen bất ngờ, hai con mắt mở trở sau cái quấy đầu gạt văng tóc ướm ra đằng sau.

– Tồi tàn? Em mà tồi tàn, như thế là tồi tàn? Em như thế này thì tồi tàn, còn con người như thế ấy, những con người trái đất của anh và anh của thì cao quý và ghê gớm lắm...

– Tại sao cô lại bùng nổ chiến tranh với tôi.

Không, em chỉ ngạc nhiên và thất vọng cho một tìm về, một gặp gỡ. Thay vì anh nhận ra và nhận lấy em thì anh nguyên rủa. Tồi tàn, tồi tàn. Đây, mẩu giấy mật mã gì của anh đây.

Cô bé liệng vật trong tay lên mặt bàn tròn phòng khách, quày quả trở ra.

Cô không nói, nhưng Di nghe một lời than.

– Thà rằng em tan đi trong mưa, còn hơn là chịu lời nguyên rủa của trái đất. Em trả mảnh giấy cho anh, trả anh cho trái đất, và trả trái đất cho vòng quay chìm xuống, không thêm làm việc của em nữa đâu.

Cô bé xoay lưng, xô cửa, vùng chạy ra ngoài hiên, xuống thêm, tuôn như bay trong cơn mưa phủ vùi cùng bóng tối ngoài kia.

4.

Cô bé thức dậy, thấy mình ấm áp trong chiếc ghế nệm lớn, cái áo len màu đỏ thẫm khoác lên vai, nửa thân dưới phủ kín trong tấm mền dày mịn. Cạnh chỗ ngồi, trên nền nhà, lò than hồng nao nao thơm một mùi hương gì đó, như bột trầm rắc đâu đây.

Hình như cô đã ngủ quên đi. Những xúc động và đau đớn cũng đã ngủ quên theo, thứ đau đớn không còn phân biệt được ở tinh thần hay thể xác, vì cô không có cả hai thứ đó, mà một trạng thái lập lờ, mỏng manh của thể hơi luôn luôn biến chuyển. Chỉ còn trí

nhớ vừa vay mượn được từ thói quen nhức nhối của con người trái đất. Chính cái thứ gọi là trí nhớ ấy nhắc lại cô một điều nếu có thể quên đi được thì những ngày tháng tạm bợ này chắc chắn sẽ dễ chịu hơn nhiều. Nhưng không thể quên. Việc ấy đã biến thành một chấn động, một ám ảnh, một dấu vết không thể biến chuyển được – cánh tay của cô.

Cô mở choàng mắt, chớp nhẹ, và từ góc phòng mờ mờ ngọn đèn chong màu hồng vàng, một đôi mắt đăm đăm nhìn về cô chờ đợi, bắn khoắn. Rồi như trong mơ, một giấc mơ trong một giấc mơ lồng bóng – vì chính cô cũng chỉ là mơ thôi – cô nghe một giọng nói dịu dàng thân ái đầu tiên của cuộc đời xa lạ này:

– Em... có còn đau không?

– Đau, đau ư? Làm sao lại còn có thể đau trong nôi êm bao bọc bằng áo mền ấm áp, hơi lửa nồng và mắt nhìn êm. Nhưng đau gì?

Ánh mắt đàng xa trả lời im lặng, chiếu xuống cánh tay cô vẻ ngẩn ngại xót xa nào đó.

Cô nhìn xuống. Cánh tay áo rủ buông một bên. Một cánh tay áo không phải áo cô. Một thứ sơ mi nào đó, thật mỏng manh, màu xanh nhạt quen thuộc của trời chiều quê cũ xa vời trên cao ấy. Bên trong trống trải, lạnh tanh một vùng khí rỗng. Chỉ còn vai tiếp liền một thân chông chênh thiếu đi phần trọng lực của ấp êm và níu giữ. Cô nhắm mắt lại, giữ lấy trong lòng chút lắt lay của lò than rợn lên quanh mắt cùng với một chút xót xa. Cảnh tượng của buổi chiều tan theo một giọt nước mắt bụi ngùi không cho thân phận bởi cô không có hoặc là đã ra khỏi hoàn toàn thân phận ấy, vì một cảm ơn không thể giấu che còn run mãi cho đến ngày nào không còn thở nữa.

Tung mình qua cánh cửa, cô đã chạy, ngược chiều cùng mưa gió. Con đường tôi tả lá cây bay. Nước từng vũng sâu dưới chân

cuồn cuộn chảy. Sấm chớp vằn vèo phần hận đầy trời. Con người là như thế đó sao? Không một chút động lòng. Dù là gì, là ai, có thể nào một tấm lòng tro tạnh được trước một sinh vật và một bầu trời vì mình mà đắm chìm mưa bão ấy. Người ta phải hiểu chứ. Trước đó không có cơn mưa. Và sau này cũng chẳng còn cơn mưa nào như thế nữa. Thản nhiên khô tạnh trước những rét mướt và lạc loài, không tình yêu tình thương và cả chút lòng nhân nào đó cũng không. Hay là, hay ta là một hình thù quái dị, một mặt nạ xấu xa, một chương ngại khó chịu, tóm lại là một thứ gì đáng ghét đáng khinh, đáng tởm trước con người, mà chính mình không tự hiểu được. Bởi vì ta chưa bao giờ biết soi gương như con người để nhìn thấy được ta. Ta ra sao nhỉ. Không biết. Không chừng là xù xì ghê tởm như quỷ sứ hay nhăn nheo lụ khụ già nua như phù thủy trong tranh vẽ. Chỉ có thể mới xứng đáng với cư xử ấy... Một niềm phần hận cháy bùng ngọn lửa bé nhỏ mang theo trong cô.

Cô cảm đầu chạy qua gió, qua mưa, qua đất, qua trời, chỉ thềm phóng mình xuống một bờ biển nào chờ đợi tan ra.

Nhưng cần gì phải xuống biển. Bây giờ, nước mưa và nước mắt trộn lẫn cũng mặn kè như muối nấu. Đột nhiên, cô cảm thấy khắp người rát bỏng một cảm giác kỳ dị. Như cái gì đang cháy xém từng phần. Không phải cháy xém mà một cuộc xâm thực nào đó đang sảy ra từ từ nhưng nhanh chóng với một tốc độ ngầm nào đó trên khắp cô. Một bên cánh tay rờn rợn, tê tê cảm giác một cái vòi voi lớn đang ngốn dần một phía nào nhỏ nhoi mong manh ở phần thân đã quá bé bỏng của cô từ khi được thả xuống đời.

Nước mưa, nước mắt mặn chát thấm dần vào môi, trôi xuống cổ. Và khắp cô cũng ràn rụa một thứ nước mặn lạ lùng như thế, như một dòng lửa lỏng cháy dần thân thể.

Từ đâu, xa hút như từ lòng trái đất vang lên, nhưng rồi gần lại mãi hoài tiếng gọi, như từ trong trái tim không còn đều nhịp của cô vang ra, cho đến khi tiếng xe tắt chìm hoàn toàn trong tiếng nói, lạnh như mưa xiên qua mắt tóc mồ côi:

– Áo mưa đây, khoác vào đi, cô bé.

Rồi sao nữa. Trong cô ngân lên một đối thoại vội vàng, im lặng, rồi mặc vào, và đi đi. Chắc chỉ là như vậy nên cô không quay lại, cảm đầu chạy. Bỗng nhiên, như một cành cây địa đàng kỳ dị, một bàn tay vươn qua cánh tay cô, níu lại. Cái áo mưa từ đâu xoay ngang qua người cô một vòng thân ái. Nhưng cùng lúc ấy, cô nghe một tiếng kêu, một tiếng kêu không thành lời, không rõ của mình hay của ai:

– Trời, cánh tay...

Cô nhìn xuống. Một cánh tay rũ xuống, đang tan ra và trôi theo dòng mưa cuốn vào

mặt đất ươm mầm cho những mùa người nối tiếp trần gian.

Nhưng cả hai bên cùng thảo nhiên như chứng kiến cảnh tượng lạ kỳ trên màn ảnh, hay một tài liệu nào đó thuộc về thiên nhiên hay địa chất. Một người thảo nhiên vì vốn thảo nhiên với tất cả và chính bản thân mình. Còn một người thì biết trước cái tai họa tất định từ giờ rơi xuống, cái gánh chịu, trải qua, và trở về quê cũ, với cách nào và mọi sự phải chỉ là như thế mà không thể nào khác.

– Trời mưa... mưa trôi mất một cánh tay rồi.

– Em đã nói mà, em sẽ phải tan ra... Mới chỉ là một cánh tay!

– Làm sao mà có thể tin như thế này là thật được?

– Anh không tin gì cả, ngay ở chính mình cũng vẫn không tin.

– Tin thì làm gì được, một phần cô đã tan. Như thế mà không làm lại được cái khác...

Cô bé đã cúi đầu xuống với một chút ngậm ngùi, kiểu con người trái đất vẫn biết thương thân. Lần đầu, cô được hiểu, mỗi người chỉ thương thân khi thân ấy đang thương một thân nào đó khác. Điều ấy làm đau xót, nhưng cũng làm vui sướng. Như nỗi vui được nhân và nỗi buồn được chia.

– Anh về nhà đi, em làm anh ướt lây. Em đi đây.

– Đi đâu? Trời tối rồi, về nhà chứ.

– Em không có nhà.

– Thế về đâu?

– Không đâu cả, nhưng phải về thôi.

– Cánh tay như thế... em có đau không?

Câu hỏi ân cần làm nước mắt cô long lanh. Cô hiểu là đau từ cảm giác. Con người

có cảm giác nên có đau, còn cô thì không. Nhưng cô đau vì cảm thấy người kia đang tưởng cô đau.

Nên cô tươi cười lần đầu, bao nhiêu buồn giận rụng rơi theo cánh tay tan:

– Em không đau. Cánh tay chỉ tan ra chứ có đứt mất đâu. Không một giọt máu nào, anh thấy không...

Bàn tay nào chạm vào cánh tay áo trắng:

– Em phải về...

– Về đâu?

– Em phải về chỗ tôi.

– Em không thích lòng trắc ẩn, hay lòng thương hại. Em què cụt, nhưng không tàn phế đâu.

– Nghĩ sao cũng được, nhưng phải về nhà.

– Đó là nhà của anh, của anh, anh phải nhận ra cái ghê gớm trong chữ «của» ấy. Em không thể...

Di quay đi. Cô bé dịu xuống, với một lời đã hoàn toàn ngớ ngẩn:

– Về chỗ anh cũng chỉ để ngồi lảng vảng gốc cây thôi, như con ma.

– Kẻ có nhà và kẻ không nhà, đã chắc gì ai là con ma, nếu em hiểu tôi cũng là một kẻ lang thang. Lang thang và đơn độc, còn hơn em nữa, bởi vì dù sao em cũng còn có cội nguồn. Còn tôi, cội nguồn và bờ bến đều không có. Tất cả những gì ràng buộc và vây bọc lấy đời ta, đều chỉ là những tạo hình của xã hội...

– Anh nói thế ư? Mà anh có thật như thế không...

– Rồi em sẽ hiểu, nhưng mà...

– Em về, cho đến khi cơn mưa tạnh.

Nhưng mưa không bao giờ tạnh. Trên đường trở lại, cô bé đã tan ra, không phải trong cơn mơ vùi, mà trong hơi ẩm êm đêm của trái đất quay về một phía trước thân yêu.

Mọi điều đã như thế. Cô không cảm thấy thiếu vắng phần nào trên cơ thể khi thức dậy trong vòng vây dịu dàng của lửa, một lửa bốc thoát, lan tỏa hòa hợp của tương giao mình và kẻ khác.

5.

Di đặt tách sữa xuống mặt bàn gỗ nhỏ
kê cạnh chỗ ngồi cô bé:

– Em phải uống một chút gì thật nóng.
Em đang là người và phải ăn uống thôi.

Cô mở mắt, vươn cánh tay còn lại về phía
hơi ấm của lò than hồng.

– Em không uống một mình.

– Tôi không uống được sữa.

– Anh thì uống gì?

– Chỉ cà phê.

– A, thứ nước đen thui như thuốc độc ấy à? Anh đã uống lúc xe ngừng dọc đường sáng nay mà.

– Không phải chỉ buổi sáng. Có khi hai lần, nếu cần thao thức. Cũng có khi không. Đó là một thứ thuốc độc không làm chết, mà làm tỉnh táo và thẳng băng sau những chông chênh về mọi thứ trong con người suy nghĩ.

– Thế thuốc, để làm gì?

Di lặp lại một lời tưởng đã quên đi:

– Để nổi khói lên trời.

Cô bé cười khúc khích, tiếng cười anh đã không nghe trong đêm:

– Anh nhớ đến, phải không?

Di cười, nhẹ. Lần đầu tiên cô bé thấy con người cau có ấy trẻ thơ và xao xuyến không dấu che.

– Nhớ đến gì?

– Bà ta.

– Nói gì kỳ cục vậy?

– Có gì là kỳ cục? Anh vẫn thế, sáng đến bây giờ mà.

– Vì là một trường hợp khác thường. Không ai như bà ta.

– Không chỉ là như vậy.

– Thế thì gì?

– Rồi anh sẽ tự hiểu, đừng hỏi, và cũng đừng nói ra. Bây giờ thì có nhắc cũng phủ nhận, và bực mình.

– Chỉ là văng khói thuốc lưng trời. Mãi hoài, khói vẫn thấp lên, và chỉ để tan đi.

– Nhưng tan về đâu?

– Đừng có đoán liên ý nghĩ tôi thế, nào uống sữa đi và cho tôi xem cánh tay.

– Không có gì để phải xem đâu. Chỉ là cái

vết cắt buồn, như tượng đá. Không phải vỡ, mà chỉ có thể thôi khi tạo hình.

– Cô có là tượng đâu?

– Em cũng chỉ là tượng. Tại anh không nhìn thấy. Chỉ bao giờ anh nhìn thấy...

– Thì sao.

– Thì hoàn thành.

– Cái gì hoàn thành?

– Nghệ thuật.

Di đến gần sau lưng cô bé. Bóng hai người gần nhập làm một in hình vào khung cửa kính đối diện, chập chờn như ánh lửa cùng nhau khiêu vũ. Không chút gió, cửa đóng kín, nhưng mỗi thứ đều lênh đèn chao chong như đang êm đềm trôi bơi.

– Khi con người mới là một nửa thì nghệ thuật mới chỉ là những mảnh rời không bao giờ thành hình được.

- Ai nói với cô như thế?
- Mẹ.
- Mẹ cô? Nơi đâu?
- Trên ấy, thật xa vời. Xong việc, bà chờ em. Và chờ cả anh nữa, nếu như anh...
- Tôi thế nào?
- Anh cùng về với em.
- Cô có điên hay không nào?
- Giữa chúng ta, em mãi mãi là người tỉnh táo. Anh mới là thất lạc. Thất lạc mình, thất lạc người kia...

Vẫn con người, vẫn ngôi nhà, vẫn đời sống ấy, nhưng Di lạc hoàn toàn vào một thế giới khác. Một thế giới có ngôn ngữ, nghĩ tưởng, dáng vẻ, tất cả mọi thứ diễn tả và tiết điệu của một giống người nào khác xa trái đất quen thuộc này. Nhưng không từ nơi đâu khác, mà vẫn chỉ ở trái đất này mọc ra.

Cô bé nhấp một ngụm sữa nóng, nhăn mặt, nói tiếp trong một niềm vui thú mông lung nào đó:

– Xưa kia, khi còn là người trái đất, đúng hơn là có một lần đã là người trái đất thử chơi, cũng bằng ngần này tuổi, em chỉ thích mỗi một trò chơi: lấy bột xà phòng thổi thành bong bóng màu. Không gì đẹp hơn thế. Một khối tròn long lanh, trong vắt, vô số màu, nhẹ tênh óng ả bay lên. Những cái gì bay lên cũng đều đẹp thế. Nhưng ở mặt đất này, cái gì cũng nặng nề khó có thể bay lên. Thổi bong bóng màu bay lên gần như đã thuộc về tiền sử rồi. Bây giờ thì không đơn giản thế nữa, chẳng nên bay đi đâu cả, mà hãy ở cùng trái đất này. Nhưng điều quan trọng của một người, đúng ra là của một ai đó, là làm cho trái đất này trở thành cái bong bóng màu long lanh ấy...

Di cảm thấy mấy sợi tóc đã khô lượn bay lên phía ngón tay mình hờ hững. Như mây trời mưa tạnh đã xuống thấp ngoài kia và đêm

chìm đắm trong một thời gian đã hoàn toàn khác, của con người đang thay đổi, ở mình và người:

– Em nói ai đó, là ai?

Cô bé mơ màng đầu đầu, hơi thở gấp rung động trên tấm áo choàng quanh vai bé nhỏ:

– Cũng không biết nữa, nhưng chắc chắn phải có một con người nào đó làm lại được trần gian. Một con người bằng hai nửa con người ghép lại. Em nghe mẹ nói thế ở trên trời...

Một tiếng động mơ hồ dưới cổng. Có ai lay gọi gì đó bên ngoài vườn.

– Người nhà của anh trở về, có phải không?

Di ra khỏi phòng, thật nhẹ. Tiếng chân êm xa dần dưới thang lầu. Một cảnh khô gầy

rơi trên mái. Con mèo chuyển qua máng xối, lặn mất vào đêm yên.

Cô bé gỡ cái mền, đứng dậy, lần đầu nhìn quanh gian phòng. Tranh tượng, khung, vải, lụa, màu, cọ... tất cả mọi thứ ngổn ngang trong mùi ẩm mốc của một thứ xưởng vẽ bỏ hoang. Không thấy dáng vẽ của tượng, đường nét của tranh nào hoàn thành. Tất cả đều nửa vời, dang dở. Trên giá, một chân dung. Chỉ mới khung mặt và ít tóc thưa phất phơ. Không mắt môi và chưa một đốm màu nào trên nét phác thật lười.

Di trở lại:

– Người ta hỏi hình như có ai vừa đến ở.

Tại sao người ta lại biết? Nhưng chẳng sao cả. Cô bé nói:

– Nếu luật lệ khó khăn thì em sẽ phải biến đi thôi, không thể khai làm sao cho đúng được. Cái gì thật nhất vẫn có vẻ là dối nhất vì

chẳng một ai được giống như mình.

– Tôi sẽ giấu kín cô cho đến khi cô cần đi. Nhưng phải kể cho tôi nghe, không cần phải nhiều chuyện, chỉ là tại sao như thế...

– Anh nói như thế là thế nào?

– Tại sao cô đi theo tôi?

Cô bé ngồi xuống đất, hơ bàn tay còn lại trên lò than tàn lửa.

– Nếu như... em còn nguyên cả hai tay, thì anh đã đuổi, phải không?

– Cũng không biết nữa, nhưng rồi cô sẽ mọc tay khác ra thôi, nếu như bằng cách gì mà một cánh tay đã biến đi.

– Không bao giờ. Không một cánh tay nào thắp (ghép, chắp nối) đúng vào cánh tay cũ. Như là tượng ấy mà. Chỉ là như thế. Còn biến đi ư? Không biến đi, mà tan... tan đi trong mưa, bởi vì mưa buổi chiều đã mặn quá, mặn đến như là muối.

- Tại sao mưa lại mặn?
- Vì trộn nước mắt em.
- Vì sao nước mắt cô?
- Vì anh.

Bỗng nhiên, cô bé cúi nghiêng đầu, tựa vào chân ghế, nức nở khóc. Bàn tay nhỏ nhắn còn lại bưng lấy mặt.

– Bao giờ, lần nào, đời nào, rồi cũng chỉ vì anh...

Cô khóc say sưa, như là một lan tỏa êm đềm, mãn nguyện của tâm hồn cho đến khi Di ngồi xuống bên cạnh. Chỉ có hơi thở Di chạm vào vai cô đang run, và giữa hai người mãi là một khoảng cách lạnh lẽo. Một người bên trong và một người ở ngoài đời.

– Tôi không tin những chuyện tiền kiếp nhảm nhí đâu. Đừng nói.

– Có ai cần anh tin đâu. Nhưng mà em nói với mình em. Em sống với mình em như thế nên mỗi lần trở lại cuộc đời này, không bao giờ anh nhận ra đâu, không bao giờ. Nếu nhận ra thì anh cũng đã bay lên. Không bao giờ...

– Tôi không cần bay lên đâu cả.

– Phải rồi, đây và đủ, ở trái đất này.

– Chẳng biết có đây và đủ hay không, nhưng người ta vẫn phải sống lấy đời mình chỉ là như thế.

– Tất cả mọi người đều như vậy, cho đến ngày trái đất vỡ toang ra. Trái đất đang rạn nứt đấy, anh có biết không? Phải hàn nó lại.

– Bằng gì?

– Muốn hàn, phải có chất gắn, và chất gắn nung bằng lửa, lửa em mang theo về chỉ nửa giọt, rất lay lắt.

- Còn nửa giọt khác, nơi đâu?
- Anh giữ.
- Làm sao biết được?
- Lửa ấy soi đường cho em tìm về được đến anh.

Di nghe, như trong một chuyện cổ tích nào huyền hoặc.

Giọng cô bé cứ êm đềm, tiếp tục:

- Sức hút đui mù, huyền hoặc, không giải thích được và cũng không kháng cự được.
- Sao lại không? Sức hút của âm và dương điện. Của nam châm và sắt, của... mỗi phân nửa đại lực làm nên vũ trụ sau này.
- Có một vũ trụ sau này nữa sao, bên ngoài vũ trụ hiện thời của chúng ta?
- Không, vẫn chỉ là vũ trụ này. Nhưng mà khác, khác hẳn đi. Con người đã chuyển

mình từ thế này, rồi thế khác. Cả hai đều không đúng phải và ta vẫn phải chờ một vũ trụ thứ ba.

– Sao em không gọi là thế giới thứ ba?

– Chữ “thế giới” không đủ, vì người ta vẫn gọi trái đất là thế giới. Cái thế giới trong nghĩa em nói, gồm tất cả mọi hành tinh, và vòm bao la ấy. Rồi tất cả sẽ khác đi, theo một ánh sáng và tiết điệu mới, khi con người đột nhiên bừng tỉnh.

– Hiện tại, em cho là mê hay sao?

– Không mê, nhưng chưa tỉnh khỏi vị trí mình. Em nói thí dụ nhé: ngồi đây anh nhìn thấy mây trời, cây cối, con người... tất cả, trên một mặt bằng cách trở. Nếu đứng một điểm trên bờ mây kia nhìn xuống, anh sẽ thấy mọi sự, sẽ thấy tất cả khác đi. Do đó, hiểu khác, dàn xếp khác, cầu mong khác. Khi ấy, lòng anh cũng sẽ tỏa ngát ra như trời thênh thang, không còn phân biệt này kia...

– Đúng là chuyện trên trời. Hãy nói về lửa của cô, rồi sao nữa...

– Anh tưởng cuộc đời và trái đất này rực rỡ, vì khắp nơi đêm đêm đèn sáng, bằng phát minh và sáng tạo liên hồi của khoa học. Nhưng mà trong mỗi đầu óc, mỗi đời sống, mỗi hành trình, mỗi quê hương, còn vô số những góc xó tối tăm mà sức con người không thể nào soi sáng chan hòa như ánh mặt trời trên cao ấy được. Chính những phần tối tăm ấy, tối thực và tối che đậy bằng những thứ sáng nhân tạo hay giả tưởng, vẫn sẽ mãi hoài như một thứ bệnh nan y lan nhiễm và khuyếch tán giữa con người... Chỉ đến bao giờ, bao giờ có một luồng sáng mới thắp lên, thì tối tăm ấy chấm dứt và con người tìm ra thế giới thứ ba.

Di cưỡi nhật, mĩ mai, khinh ngạo:

– Có lẽ lại vẫn là lập thuyết của mẹ cô ở trên trời ấy...

– Anh muốn nghĩ như thế nào cũng được, và cứ tha hồ chế nhạo em đi. Mỗi người giữ lấy việc của mình. Bất cần gì là việc của anh. Còn tất cả là việc của em, phải làm tới cùng, cho đến chết đây, mẹ dặn thế.

Hai người ngồi trên nền nhà cạnh lò than đã tắt, thế giới thu gọn trong một góc phòng kín cửa êm đêm. Một thế giới trích riêng từ một vũ trụ nào đó của ngày mai.

– Chỉ một giọt lửa này, từ ngôi sao xa títt ấy mang về, em thắp sáng được những chỗ tận cùng còn chìm đắm dưới tối tăm, và rồi khắp nơi sẽ chỉ toàn là ánh sáng... Nhưng với một điều...

Cô bé ngừng nói, nhìn Di. Anh cúi nghiêng trên hơi lửa tắt, mặt chìm trong khoảng tối lơ mờ. Tỏa ngát đâu đây một mùi thơm của thứ hoa gì cô không biết tên đã thoảng qua trong vườn buổi sáng. Cô không hiểu anh trong mùi hương hay là mùi hương

trong anh. Nhưng đúng là mùi hương ấy, thứ mùi hương tưởng làm cho những gì rã tan, cả đến muối mặn rã trong đáy biển cũng tụ đọng lại, kết tinh thành vĩnh cửu.

Cô nhìn bàn tay hờ hững trên chân. Một bàn tay như mọi bàn tay cô mừng tượng thấy trên cuộc đời này. Nhưng trong những đường gân sợi máu ấy, khi bàn tay cô tan ra theo giòng mưa phủ, sự sống trốn thoát khỏi nơi này đã vận chuyển về nơi khác, và bây giờ, nhập dòng luân chuyển trong một bàn tay không bao giờ hiểu đã khác đi vì một nỗi kết chan hòa...

Cô biết như thế, dù rằng mọi sự chỉ là bằng nghĩ tưởng rất triển miên từ khi cô lên xe ngồi bên anh và con đường đưa họ cùng về đời sống con người.

– Anh cho em mượn bàn tay một tí có được không?

Cô nói, nhìn, ngáp ngừng, lo sợ một điều

gì đang dâng lên, bỗng bệnh và vỡ tan ra, như sóng lượn phía một bãi bờ vô định.

Di ngựa bàn tay. Màu da tối, chất da sần sùi, mặt da dày cứng không mướt, dịu dàng như cô đã tưởng. Lòng cô buốt se với ý nghĩ bàn tay ấy đã phải nắm bắt, ghì siết, vặn xoắn, níu giữ bao nhiêu vật thể và công việc chai mòn của đời này, không một lúc nào yên ổn, thanh thoi. Nhưng trong lòng bàn tay ấy, có một thứ cô tìm kiếm. Ngoài lòng bàn tay ấy ra, trên hàng tỉ bàn tay khác, không đâu có thứ cô tìm kiếm...

Cô rón rén, thận trọng, run rẩy đưa bàn tay còn lại của mình về phía bàn tay ấy. Anh ấy đưa bàn tay trái, rõ là trời xui khiến, mình đưa bàn tay còn lại, là tay phải, âm và dương. Mỗi phía một nửa giọt lửa tìm nhau để thắp sáng địa cầu này, cô nghĩ, đặt bàn tay lên trên tay anh, song song và khoảng cách êm đềm ở giữa.

– Anh có nghe không?

– Gì, em.

Anh hỏi, như lời ru dỗ ngọt ngào, đến bù cho cơn mưa vùi phủ suốt chặng đường chiều tức tưởi bỏ đi của cô.

– Lửa, phân nửa giọt lửa của em mang về, anh có nghe thấy không, nó đang cháy...

Như thuở nhỏ vẫn để bàn tay dưới kính lúp đón ánh mặt trời, một luồng hơi ấm, nóng dần dần đến khi bốc cháy cả lòng da tay; anh chợt cảm thấy một tia hồng thẩm trộn lẫn vàng cam lấp lánh giữa khoảng hai bàn tay đan nhau và xa nhau hư thực.

Đó là lúc anh cảm thấy khắp trong anh, từ đỉnh đầu cho đến đầu ngón chân bình thản, một cảm giác thên thang của bốc thoát, nhẹ nhõm của bay lên, êm đềm của hòa hợp. Ngọn lửa chuyển đi, quay tròn, đều đặn từng vòng tuần hoàn khắp châu thân, như tẩy xóa,

gạn lọc, làm trống đi và làm đầy lại một vòm xương thịt khác, một bầu khí huyết khác, và những gì nặng nề, u uất, bế tắc trong toàn thể giác quan và tri năng anh tan tiêu như đám mây đen qua một vùng nắng ấm đầu mùa.

Đó là lúc, cô không nói gì nhưng anh nghe tất cả những gì im lặng nói trong cô. Cả những gì chưa hình thành trên ý nghĩ của mình và kẻ khác, cũng bật vỡ thành từng dòng hồn nhiên như hơi thở lần đầu tiên anh nghe biết cả mùi thơm như hương trời và khí lạnh của một tầng cao thăm thẳm vi vu trộn lẫn. Như một người đang bay cao lên tít đầu trời, và giữa ánh sáng muôn màu của khoảng không, những cánh trắng của gió cùng nhau đập chờn khúc luân vũ của Strauss thiên cổ.

Đó là lửa, lửa em và lửa anh, lửa chúng ta đoàn tụ lại cùng nhau, trên cùng một tầng khí chuyển.

Anh không hiểu. Bởi vì không tin, cả hiện

tượng lẫn cảm giác vừa rồi. Nhưng anh cũng không thể phủ nhận được. Mọi chuyện đang như thế. Tại sao và để làm gì, anh cũng không biết nữa. Có một số điều con người hiện tại không thể chứng minh được, nhưng không thể phủ nhận. Đành phải chịu cái tính phi lý đáng yêu của mỗi vấn đề và mỗi sự kiện ấy thôi.

– Em vẫn chưa nói là em đến bằng cách nào.

Cô bé rút tay lại. Giọt sáng tắt trên mỗi lòng bàn tay xa nhau. Gian phòng tối như những lần cúp điện thường xuyên của thành phố. Nhưng bao giờ anh cũng để mặc mà không tìm cách che đậy hay ngăn chặn lại, bất cứ gì là không thực. Cái thực chỉ chấp nhận và lý giải bằng chứng minh cụ thể.

6.

K hông bao giờ Di chịu đựng nổi bất cứ một dấu vết ngón ngang bữa bãi nào, trong trật tự và trong bố cục, cả khung cảnh lẫn cuộc sống, cả với một đầu bút chì đã cùn chưa kịp gọt trước mắt mình.

Thế mà cả một phòng tranh tượng xáo tung đến bật vỡ toàn thể khung và hình bụi phủ từ lâu năm. Một con gián què cũng phải tìm đường chạy trốn ra khỏi cái hang cùng quẩn nhất ở xó nhà.

Đứng ở cửa phòng, Di nghe tiếng rơi vỡ của cái bình hoa cũ. Rồi là tiếng Yến nhẹ tênh mát mẻ:

- Em biết mà, anh cố giấu em.
- Giấu cái gì? – Di bực tức, ném mấy cuốn sách vẽ xuống đất.
- Em vẫn không tìm hiểu ra được. Không một dấu tích gì cả. Thế cái gì ấy, ở đâu, là ai?
- Chẳng có cái gì cả...
- Đã mấy lần đến ngoài kia, em nghe tiếng nói cười bên trong. Và những dấu hiệu thật lạ lùng.
- Dấu hiệu gì?
- Dấu hiệu ở anh. Anh dạo này ngơ ngẩn đầu đầu. Anh như đang nghe ai vậy.
- Không ai cả. Em tìm cái gì trong những phòng này?
- Cũng không biết nữa, nhưng em cảm thấy có cái gì khác lạ vào đây.
- Bất cứ là gì em cũng không thể đảo lộn trật tự ở đây như thế được...

– Chúng ta đã hứa hôn, em thuộc về anh và anh là của em. Em không có quyền thăm viếng và nhìn ngó vào cuộc sống của anh hay sao? Thế này thì em sẽ bỏ học, em không đi học nữa, em sẽ đến đây mỗi ngày, em sẽ...

Yến ôm một chồng sách vở giấy tờ trong tay, bước gần về phía Di.

– Em tìm gì trong đó?

– Không ai gửi cho anh cái gì chứ?

Di bật cười. Tất cả những màn ấy rồi sẽ diễn ra, cho một đời sống thực. Chắc chắn là anh sẽ không chịu nổi. Chỉ còn một cách là vứt bỏ cái ý nghĩa không chịu nổi để mà chịu. Vì với ai, rồi cuộc sống cũng sẽ chỉ là như vậy thôi. Yến học xong, sẽ đi làm. Và sống với nhau. Mọi sự đã tới như một dòng sông không thể chảy ngược lên nguồn. Công việc lẽ ra cũng đã xuôi dòng như thế. Bán tranh, triển lãm. Bán tranh và triển lãm. Những công việc linh tinh khác: trang trí, trình bày

sách báo, phóng ảnh chân dung thường là của người chết, hay người già. Những khoản tiền đổi lấy các vật dụng chi tiêu, các thứ nhu cầu thường xuyên nối tiếp. Đời sống sẽ nở lớn ra và hút lấy hết tất cả ngày giờ tâm trí của anh. Không còn xúc động. Không còn ý vị gì hơn nữa... Và cứ thế, để làm gì, cho đến bao giờ. Anh không biết. Sẽ như thế, mà không thể khác. Bởi nếu khác, thì cái khác ấy nơi đâu và ra sao, anh không tìm kiếm được, cũng không hình dung được.

– Đạo này có một người nào đến, phải không?

Di không cần nói dối, và cũng không muốn nói dối. Yến là một thứ lệ thuộc. Một lệ thuộc độc lập, tách rời. Anh có tự do và góc tối bất khả xâm phạm của anh, trong tâm hồn, trên cuộc sống. Dẫu sao thì những thói tật bông bột và nông nổi của tuổi học trò như Yến anh không tha. Có những cái dễ tha thứ, dù rất khó, nhưng với Di thì dễ đến chừng

nào nếu vi phạm vào cõi riêng. Ngay cả đến sống với nhau hẳn rồi, Yến cũng không có quyền xáo tung cuộc sống và phần riêng tư của anh để hạch hỏi bất cứ điều gì.

Đối với tình yêu ích kỷ, dù vì yêu quá yêu mà ích kỷ đến điên cuồng, Di cũng không chấp nhận được. Anh khinh bỉ loại tình yêu chỉ biết có mình ấy. Và đối tượng là một thứ nô lệ, nô lệ đối với chính mình khi hướng về kẻ khác, và làm cho tất cả mọi thứ khác trong tương giao cũng trở thành nô lệ. Yêu không phải chiếm cứ để trở thành những kẻ tù nhân mà giải phóng mình và giải phóng kẻ khác thành những cõi mở tung tuyệt đối tự do, tôn trọng tự do của nhau.

Di bước qua Yến đi vào phòng trong, không nhìn lại. Yến hiểu rõ như thế là gì. Một thân nhiên bỏ mặc, cắt lìa.

– Tha lỗi cho em! – Yến nói, vội vã sắp xếp lại các thú ngỗ ngang quanh phòng.

– Để yên đấy. Rồi sẽ đốt hết đi.

– Vì em đã chạm đến ư?

Di im lặng. Anh không cần giải thích vì sao muốn đốt. Với Yến, mọi sự nhẹ như một sợi tóc vương. Chút gió thổi cũng đủ bay mất một ràng buộc vội vàng. Có một lần Di nói với Yến:

– Cách níu giữ duy nhất là làm cho kẻ khác níu giữ lấy mình.

Tất nhiên là với lứa tuổi còn đi học, trường già cỗi, bạn ngây thơ và chương trình học buồn như đá sỏi, Yến không thể hiểu hết điều Di nói. Nhưng hiểu rồi cũng không biến nguyên tắc thành thực tại được. Điều ấy chỉ thuộc về luân lý. Còn Yến thì cách nào đúng đủ với tâm cỡ Di để trở thành ước mong cho kẻ khác níu giữ mình. Giữa hai người, vừa là một khoảng cách và một khoảng xa về tính cách, quan niệm, lẫn cả cảm quan nghệ thuật. Thế mà lại gặp nhau và ràng buộc trước đời...

Có phải đó là nỗi khổ truyền kiếp mà con người hành tinh này phải gánh chịu không? Sau lưng, phía trước, khắp cùng bốn bề vây phủ Di, bao giờ Yến cũng thấy chập chờn những hình bóng khác. Có Di là chịu đựng tất cả mọi chia sẻ hay mất mát ấy. Nhưng cái gì là được, cái gì là mất? Yến chịu, không thể hiểu đúng hết được. Chỉ còn phản ứng theo thói quen, theo bản năng, của ghét và yêu, cho đến khi bùng vỡ, tan tành.

– Thôi, em đi về đây.

Yến buông xuôi tay, đi ra, mái tóc ngắn, khuôn mặt khô, mắt môi ráo hoảnh không một chút gì gợi cảm, áo quần thẳng thùng giản dị không kiểu cách thời trang... Mình mãi mãi là kẻ thua cuộc, nhưng Di chọn, vì là một sự thực, chính xác và giản dị. Đó là tính cách Di ưa chuộng trong đời sống thực. Còn vòm trời của Di giông bão hay hoàng hôn, chỉ có không khí là dung chứa và bảo tồn được bí mật. Di không trả lời, mắt hút bên trong.

Yến ra cổng, nhìn con đường, bỗng thấy xa hút hai nơi.

Một cái gì đó, vừa khép lại sau lưng, và có dấm đến nát vỡ đời mình ra, cánh cửa hình như cũng sẽ không bao giờ mở nữa. Lần đầu tiên, Yến biết khóc và cảm thấy mất.

7.

– Một tuần lễ nữa, tôi sẽ giao tiếp.

Di nói và tránh không nhìn thẳng vào mắt người đặt hàng. Lần đầu tiên anh nói dối, và hẹn khất. Hoặc nhận hoặc không nhận, một đề nghị hay một công việc, ngay từ lúc đầu tiên thương lượng. Chưa bao giờ anh dè dặt phân vân, lôi thôi về một quyết định. Có thể chỉ là không cần giải thích lý do, tại sao từ chối. Nhưng từ chối là điều đã dứt khoát, trên ý nghĩ, từ hôm qua.

Hàng loạt những vấn đề bao vây tới tấp. Tiền nhà. Tiền nợ nần chồng chất vốn và lời nhiều tháng cho những vật liệu chuẩn bị loạt

đặt hàng mới, các khoản tiếp ứng bạn bè, như anh vẫn quen thói, dù có dù không, chỉ để cảm thấy vui vì còn có ích cho kẻ khác, ít ra là khi họ cần mình. Rồi cái ăn uống, và lắm thứ linh tinh... Không nhận thì tất cả những vòng vây này sẽ tiến tới, siết chặt lại, và không cách nào thanh thoi sống tiếp được, dù chỉ một ngày.

Nhưng anh không thể làm sao khác được. Mọi sự đã tê cứng lại từ hôm qua, nơi những ngón tay, trong ý tưởng, và tất cả... Những phác thảo dự định từ trước rồi rã không còn một mảnh vụn. Anh ở vào trạng thái của một bộ máy bỗng tự nhiên bị rút hết phần động cơ. Chỉ còn là bề vỏ bất động, không vô dụng nhưng không còn sản xuất thêm được cái gì chính xác.

Bỗng nhiên mọi thứ trở thành tro tráo, thô鄙, cùn mòn đến mức chỉ muốn đốt phá đập nát hết tất cả, chính mình nữa để thoát ra khỏi. Thoát khỏi gì và đi tới đâu thì anh

không cần biết. Nhưng hết chịu đựng được nữa rồi.

Lời nói, cánh tay áo rộng phất phơ của cô bé chập chờn nhắc nhở anh một điều gì đó:

– Tất cả những thứ cũ mòn ấy lặp lại mãi hoài, cho đến bao giờ và đi đến đâu.

Cô ta nói, như một nhà phê bình chân chính về nghệ thuật đương thời.

Không còn gì đáp ứng được cho cuộc đời đã đổi thay và chính con người cũng không như trước nữa. Vậy mà nghệ thuật thì thay vì bốc thoát thăng hoa lại sụp lún xuống, mốc rêu thâm hại... Cái này là cái gì? Vẽ, lại cảnh, lại người, những ý niệm vắn vèo trừu tượng, phỉnh gạt mình và kẻ khác. Còn tượng, những hình thù không đổi ấy, vẫn những bố cục hàng loạt hết như nhau... Cái gì trên những đường nét ấy chứ. Anh tưởng tượng đi, gom tất cả những sản phẩm toàn cầu ấy lại, em gọi sản phẩm chứ không phải là tác

phẩm, thì phỏng có gì là quý giá nào. Người ta mua vì cái tên, vì cái giá được định ra, như cuộc chạy đua về tiền bạc giữa những người giàu ham danh, khoe của... Những thứ ấy để làm gì? Có chữa bệnh được không? Không. Có làm vui làm buồn được ai không? Có làm giàu làm đẹp được không? Có làm xao xuyến xúc động được tâm hồn và nhân tính không? Cũng không. Mỗi người sở hữu sản phẩm ấy thực ra cũng chẳng yêu thích gì hơn cái giá người ta đã bỏ tiền ra đổi lấy hay một tiếng đồn nào đó, về tính hào hoa, về cách thưởng ngoạn... Phiền thật đấy. Thế còn anh thì làm gì nào? Anh nặn hàng loạt tượng giống nhau, giao cho người ta bán, lấy tiền. Bán chạy càng hồng nát nữa, vì kéo dài cái lặp lại. Như thế thì, thà rằng tạc cái cối đâm tiêu hay cái chày cái thớt còn hơn, vì chẳng hao phí chút tâm hồn và tính nghệ thuật nào trên công việc. Vẽ nữa, kỳ cọ mãi những sắc màu, đường nét ấy, năm năm, mười năm, chép cho giống một nét người, tìm cho đúng một màu sắc ngoài thiên nhiên. Muốn nhả mình ra, cái mình cầm nín

không được sống ấy, trên một phương tiện cũ mòn của nghệ thuật. Đành là bất lực thôi, anh chẳng thể hiện được mình phần nào trong ấy, mà chỉ là chụp hình lại méo mó cả mình lẫn ngoại cảnh đối tượng. Tất cả phân tán, rửa mòn, ban phát ra khắp cùng. Con người, thời gian, nghệ thuật nữa, càng ngày càng mất càng hao. Em đổ anh đấy. Anh mà thành công bằng hàng loạt những triển lãm đi nữa, có lừng danh và đi khắp cùng, thế giới hoan hô mình đi nữa, cùng lắm chỉ là vui được mình chốc lát. Còn cái vui thực của mình sẽ chẳng bao giờ có. Và cuộc đời này vẫn ù lì như thế, không khá thêm được chút nào, hàng triệu lần triển lãm thế, của trần gian...

Như một thứ gì đó nhập vào cô bé và phun ra những lời của lửa. Nó đốt cháy hết những mượn vay chấp vá trong anh. Những thứ anh hiểu chỉ là từng mảnh rời. Mỗi cái đều đã đúng, khi tìm kiếm chọn lựa và hàn động lại.

Nhưng mãi hoài không đủ. Không bao giờ tìm ra được một toàn khối hay một mảnh nhỏ nào đó chiếu lên long lanh hàng loạt những màu sắc của toàn khối tuyệt vời. Anh đã dùng nghệ thuật như bình dưỡng khí để thở khi cuộc sống này nhiều lúc hụt hơi. Nhưng càng hít càng khó thở, và cuối cùng là cảm giác ngọt ngào, đè nén, tức tối không cùng của mỗi thành công dễ dãi.

Chỉ khi nào nhìn vào bất cứ đâu, cái gì, anh cũng chỉ còn thấy một, một toàn khối long lanh... trong một ấy có tất cả mọi điều và trong mỗi điều đều in hình cái tất cả ấy, thì đó là lúc anh đạt tới... Nhưng không thể tự nhiên mà tìm thấy được điều đó, anh phải nhận ra được mình trước đã. Thế anh có biết anh sinh ra dùng để làm gì, và anh là gì đã không nào? Tất nhiên không một ai trên trái đất này biết được như thế về mình. Có thể biết đấy, tại con người lười, không nghĩ cách khám phá ra mình. Người ta đi rất xa, tìm

kiếm tận cùng vũ trụ, còn chính mình thì ra sao không cần biết, cứ thế mà lướt đi, sống tới, mịt mù, uống phí... Em nói thế với bất cứ người nào sẽ gặp trên đường đi đến. Không phải chỉ với mình anh đâu. Vì việc của trái đất này sẽ phải là như thế, nơi mỗi người. Chỉ khác là giữa em và họ không giống giữa em và anh. Họ vô can, xa lạ, còn anh là phân nửa giọt lửa cùng em thấp sáng được tối tăm này, em nhắc lại, mãi hoài như thế. Anh với em là một, một hoàn thành, một hiệu lực tối cần cho tất cả. Anh không tin. Và không một ai biết. Nhưng cho đến khi nào mọi sự rã tan ra rồi con người mới biết khao khát hồi sinh, thì cũng đã muộn rồi...

Anh đã nghe, mơ hồ, thờ ơ như một khúc nhạc thoáng rời xa. Bây giờ bồi hồi nhớ lại, vì đâu không biết nữa, có lẽ chỉ vì chợt thấy thương mình. Lui về mình cũ thì không thể, mà bước ra ngoài kia thì biết đi con đường nào khác. Anh ở giữa một đường ranh bế tắc,

của ý niệm, thái độ, hoàn cảnh, không thể biết phía nào là đúng phải, và dẫu biết thì từ suy nghĩ đến thực hành là một khoảng cách rất xa.

Người dọn bàn rót thêm một lần rượu vào cốc. Cái cốc đối diện chỗ người đặt hàng lui ra trước đã trống. Y trả tiền trước đi ra và anh còn ngồi lại một mình.

Tòa nhà này từ mấy mươi năm, tân trang lại biết bao nhiêu lần, đổi thay, cuộc đời, thời thế. Hàng loạt bàn ghế thẳng tắp, phủ khăn, cắm hoa tươi, như đón chờ một lễ hội không bao giờ có. Những hành lang và khoảng trống chạy song song nhau như lối vắng của một nhà thờ ngày không lễ. Tất cả trang nghiêm giả tạo, cũng như cô bé đã nói, chỉ là cái lặp lại cũ mòn mãi mãi, chỉ để tiêu hao mình, người và tất cả thời gian.

Ngoài kia, qua khung cửa kính thấp gần sát mặt hè, thành phố cũ sáng rực màu chiều

trang điểm xuống đường đi dạo. Từ khắp các ngã đường, người và xe lượn vòng qua khu phố chính, với sắc màu rực rỡ của một đời sống lại lần đầu. Có một lần ngồi bên vỉa hè, trông lên thành phố xây cất lại, nhạc đèn, bảng quảng cáo, hàng hóa... anh đã từng cảm thấy mình như kẻ rừng xa mới tới hay một khách lạc loài ngoài trái đất trôi về... Tất cả mọi thứ cuộc sống đã từng nhúng tay vào say đắm, như cơn khát tắm vào trong biển, bây giờ đã xa, thật xa. Chẳng hiểu đời anh hay anh đã khác, và đôi bên không còn liên quan gì nhau nữa. Bây giờ ngồi đây, trong khung cảnh lộng lẫy của nhà hàng ăn bậc nhất thành phố, anh càng cảm thấy buồn phiền mệt mỏi hơn xưa. Chỉ có lời cô bé, đầu đó, như từ trong máu xương anh rì rào trôi dậy một vũ khúc thơ ngây thần thánh mới...

Thế anh... Anh có biết anh sinh ra chưa sống được gì, và chờ đợi thế để làm gì không...

Làm sao mà anh biết được. Còn cô ta

thì biết. Dù tin hay không tin những gì cô ta nói, rất mơ hồ và huyền hoặc như trong thần thoại, nhưng cái gì về anh, cô ấy biết còn anh thì không. Anh cũng muốn biết. Và chỉ anh muốn thử xem hiệu lực của những lời bí mật đó ra sao.

Mỗi bức tranh, có thể một trăm hai trăm hay hơn nữa mà lần này giao cho người đặt hàng mang theo đi xa... sẽ là một số tiền lớn. Y sẽ bán cho một kẻ chơi tranh lạ, lời đến mấy ngàn chỉ bằng một trong những nét vẽ vắn vèo đùa nghịch của anh. Bây giờ thì cá cắn câu và y trở lại. Hàng loạt những thứ đồ đang chấp vá quanh phòng vẽ tối tăm hoang vắng ở nhà. Chỉ lật ra, lau chùi, tô điểm lại. Lồng khung. Giao, và nhận lấy. Đồng bạc đang lên giá. Một trăm ăn sáu trăm rưỡi bảy trăm gì đó, hay hơn... Đổi lấy một chiếc cúp mới nhất; hay cái gì đó, chỉnh trang lại mình và cuộc sống như ý muốn, phóng hết tốc lực. Nhưng đi đâu? Phóng vào đâu? Hay chỉ đắm

vào chính mình? Anh không có, hay không còn chỗ đến. Chỉ một nơi. Nơi đó anh đã và sẽ không bao giờ đến nữa, không bao giờ. Chẳng lỗi về ai, nhưng không bao giờ đến nữa. Lý do ư? Trời đã khóc trong mưa, những đêm mùa thu đáng lẽ dịu dàng trong vắt màu trắng.

Đến lúc nào đó, anh chỉ là kẻ đầu hàng, một trong hai cách sống, hoặc buông thả theo mình, hoặc giao nộp cho cuộc đời xã hội đóng khung. Bây giờ vẫn còn một chút tự do để quyết định lần sau cùng. Ngã nào thì cũng không thể bày những mảnh vỡ tâm hồn ấy ra một lần nữa, bất cứ là nơi đâu, cho đến khi tìm ra được cái gì chỉ còn là một. Đúng như lời cô bé nói. Là một. Anh cũng ước ao tất cả chỉ còn là một. Mà một ấy nơi đâu?...

Anh bỏ mặc cốc rượu còn phân nửa, đứng lên. Tiền đã trả rồi. Đời cũng đã chia rồi. Uống hay không thì cũng đã hao hết mình, quá nửa thời gian. Anh đi ra ngoài kia, ngoài

cánh cửa dày của nhà hàng. Gió thổi qua tóc anh một tiếng gọi lan dài, xa tít tắp, thời gian lẫn không gian.

– Di ơi, về với em, anh Di ơi...

Lần đầu tiên trong đời, Di cảm thấy hết tự do. Làm gì, và nơi đâu, anh cũng nghe thấy tiếng gọi ấy lan dài trong gió. Và cánh tay áo trống chập chờn bay lên lất phất trong mưa nghiêng, cánh tay vì anh mà tan ra, trở về không như giọt muối thấm vào trong đáy biển. Vì anh, tất cả cũng chỉ vì anh, cô bé nói thế, mãi hoài, với một giọt nước mắt không khô.

S.

Di nằm bất động hàng giờ trong vũng tối. Không thích ăn, anh cũng không muốn uống bất cứ thứ gì. Một chút trà từ sáng sớm, rồi một ngụm cà phê đắng ngắt thiếu đường vì không thể đi ra ngoài vào những lúc suy nghĩ mãi một điều gì đó chưa xong.

– Em ra ngoài, mua cái gì cho anh ăn nhé. Thuốc hút nữa, cũng hết rồi.

– Không, em đừng đi.

– Vì anh, hay vì em.

– Vì mỗi người một nửa, huế. Em đừng đi.

Cô bé nài nỉ, cúi mặt xuống gối Di nằm.

– Đừng suy nghĩ nữa, yên đi, yên đi nào, anh đến là đau thần kinh mất thôi. Mọi sự không phải bằng từ suy nghĩ. Mà do một lúc chột bùng vỡ ra, vì cái gì đó... Suy nghĩ, trí tuệ chỉ dành cho phát minh sáng chế, còn có ai tậu ra được mình đâu. Anh bỏ mặc mình, buông thả ra nào. Trán anh, từng vết, ngấn buồn chảy xuống. Cho em đi ra ngoài mấy phút thôi, mua cái gì cho anh.

– Em mua làm sao được? Anh cũng chẳng cần đâu. Em đừng đi, có nghe không?

– Anh không cho em đi ra ngoài, hay anh muốn em ở nhà...

– Có thể cả hai.

– Nhích về phía nào hơn?

– Có thể phía sau.

Cô bé chớp mắt, một giọt nước mắt long lanh, rơi xuống, vỡ tan trong đóm sáng của ngọn đèn hồng.

– Đừng khóc.

– Không phải khóc, mồ hôi của linh hồn nhỏ xuống.

– Vì sao linh hồn lại có mồ hôi?

– Chạm phải một linh hồn khác.

– Anh có linh hồn không?

– Đang bay ngang trời, cùng đây. Anh có thấy ngôi sao long lanh ngoài kia không, ngôi sao đầu tiên và cuối cùng của chúng ta. Nhìn đi, và cố nhớ, bởi vì không phải lúc nào ta muốn thấy cũng nhìn được... Nó sẽ tắt chầm, mãi mãi.

– Vì sao vậy?

- Ngôi sao đó là em.
- Sao tắt chím?
- Vì không sáng được nữa...
- Vì chẳng đủ để được hai phần lửa.
- Vì sao không đủ?
- Vì lửa chỉ sáng một bên trời, và bên kia, lạnh băng...
- Cho em đi ra ngoài một tí thôi mà, em chỉ muốn có một cái gì đó cho anh, anh không có cái gì cả...
- Vùng này không có người lạ bao giờ, em ăn mặc thế, ra ngoài, rồi đi vào đây, có ai biết đến, có phải là không yên thân?
- Phải liều một chút, vả lại có lúc rồi em cũng sẽ chẳng yên thân mà...
- Phải đem theo tiền, mà em có biết tiền tiêu như thế nào không?

– Em biết hết tất cả mọi điều. Chỉ có anh là không biết. Cho đến bao giờ một ngọn nến hồng được thắp... Nhưng không bao giờ. Anh có đọc sách về Chiêm Thành không? Anh có biết em nói một ngọn nến hồng thắp lên là cái gì không. Nhưng sẽ không bao giờ... không bao giờ...

Cô bé biến đi. Bên ngoài trời sầm tối. Di với tay bật ngọn đèn chong màu vàng ở góc phòng. Vết sáng quen thuộc trở về cùng đêm tối bắt đầu lại nhịp thời gian hăm hiu.

Cô bé quay lại:

– Anh muốn gọi em phải không? Lâu rồi, anh vẫn không thêm biết tên em...

– Em mà có tên?

– Có chứ, một cái tên vay mượn của đời này, gọi là Linh Lan cũng được, hay Thạch Thảo cũng được.

– Anh ghét thơ, nghe Thạch Thảo là chán rồi, gọi là Linh Lan vậy.

– Những người của anh, có ai tên vậy không?

Di không trả lời. Anh không còn nhớ nữa. Những khuôn mặt. Những tình yêu, những mảnh vỡ của một phần đời, còn đó, nhưng tí mù xa, sau kia bờ lưng một quá khứ, đã mệt nhoài. Bây giờ anh không muốn nghĩ, muốn nhớ gì, cũng chẳng còn gì hơn là cái trống không vắng vẻ. Anh chỉ muốn yên thân, cho đến lúc nào đó và bằng cách nào đó tìm thấy được mình thật sự.

– Linh Lan này.

Anh bỗng nhận ra một điều gì, từ ánh đèn hắt xuống phía sau lưng. Cô bé in hình nửa người đổ nghiêng trong khung cửa, cái vết cắt dịu dàng mảnh dẻ của một phiến tượng lạ lùng.

Di vội vã lấy bút chì than, tấm giấy. Những đường ngang dọc, vằn vèo, căng thẳng. Chỉ một thoáng, cái bóng mờ của bức tượng bán thân. Mái tóc trôi như dòng mưa phủ trùm phía cánh tay không còn nữa. Dưới cùng là đường cắt chéo của nửa thân đổ nghiêng, như từ trên cao đang gieo xuống. Một bức tượng nghiêng. Tất cả mọi bức tượng đều thẳng, trên đời này. Bức tượng tìm thấy nửa vời này của anh sẽ nghiêng. Vì đang rơi. Rơi. Không buông. Cũng chẳng gieo, nhưng rơi, như một cách đáp xuống, và toàn thể tóc áo, tỏa ra từng cánh hình ngôi sao vỡ...

Tiếng bước chân tung tăng xuống cuối thang lầu vắng ngắt.

Di nhìn, chưa bao giờ nhìn vào một đường nét từ mình đến thế. Từ bố cục, đến diễn tả, ý nghĩa, biểu tượng, đúng như một vết tích gì lạc mất anh tìm kiếm đã quá lâu rồi trên từng bản vẽ lang thang... Đó là bức tượng. Nhưng chỉ là nét vẽ bức tượng?

Tượng không phải để vẽ. Mà để tạc hình, để đục đẽo, để chạm khắc, tất cả khối xúc động căng thẳng, thiêu đốt, bốc tỏa vào trên từng thớ đá, từng giọt gỗ, đến mức, những vật thể vô tri này cũng nhuộm đầy cảm giác xót xa, sung sướng, tiếc nuối, khổ đau của con người... Một thể nhập trọn vẹn giữa cảm giác và vô tri, giữa chuyển động và bất động. Nét vẽ, về một đối tượng bất gặp, chỉ là cách sao chép, vẽ vờ, vay mượn tạm bợ... Phải là tượng, chỉ có tượng mới là cuộc thể hiện trọn vẹn, sự hòa hợp gắn bó tuyệt diệu của con người và nghệ thuật...

Thể hiện. Bằng cách nào. Đối tượng, phương cách thể hiện. Và xúc động rộn ràng bùng vỡ dài lâu đủ thể hiện nó. Làm thế nào được khi con người không tìm thấy đối tượng đúng, đúng theo khát khao riêng mình, về một vẻ đẹp hay một ý nghĩa tượng trưng. Rồi đến phương tiện thể hiện. Và niềm xúc động không phải chỉ thoáng qua như tiếng thở dài,

mà dừng lại, lâu dài, êm đềm, liên tục cho đến khi hoàn thành tác phẩm. Không thể nào có được tất cả ấy cùng lúc. Bây giờ anh có, có chỉ một phần lơ dờ về mỗi một trong các thứ ấy. Anh không thể hiện được, không thể hoàn thành được. Anh hoàn toàn bất lực với những gì có thể tìm thấy được bằng chứng ấy, thể thôi.

Di ném bút và xấp giấy xuống mặt bàn. Khói thuốc kín một góc nhà buồn hiu hắt lặng câm. Cô bé trở lại, như trên đầu ngón chân về phía làn khói bay lên. Quì gối trên nền nhà, nghiêng mặt xuống chân Di, cô nói, nước mắt long lanh:

– Em đổi một cánh tay cho mưa để cắt cho anh nét tượng này. Còn một tay, em sẽ đổi lấy tảng đá trên non cao kia, em sẽ lấy được về cho anh, bằng cách nhà trời của em. Còn lại niềm xúc động dài lâu, điều kiện thứ ba để hoàn thành thì... bằng toàn thể em còn lại, em sẽ bằng lòng đổi. Nhưng nếu hoàn

thành được pho tượng rồi, anh có vui không?

– Cũng không biết nữa. Nhưng có thể không như bây giờ.

– Dù sao em cũng sẽ đánh đổi, cho đến cùng đấy. Em đem cho anh cái này. Em lấy đằng sau nhà thờ, của một ông cha đã khắc tượng Chúa. Ông ấy chết rồi và cái này vất trong kho. Những dụng cụ tạc đá.

– Nhưng mà đá biết tìm đâu?

Linh Lan cười bí mật.

– Anh đi dạo, nơi chính anh, nhưng chỉ trong ánh lửa mình.

– Như thế nào là mình?

– Chúng ta.

– Không thể được. Hay là không bao giờ, như ý nghĩ em vừa rồi, về cây nến.

– Em đoán hiểu được, nhưng muốn nghe anh nói ra. Vì sao...

– Anh không tin về chuyện thấp lửa của em.

– Tất nhiên là phải thế. Hoặc tin, bằng niềm tin đối với em. Hoặc bằng cách nào đó, ở chính mình. Cả hai, anh đều không có, làm sao được?

– Vả lại chúng ta, mỗi người một sự sống khác nhau. Em là chút tụ động từ đâu đâu. Còn tôi là người, chỉ là con người...

– Nhưng hãy tin em một điều này. Nếu anh nhận ra em, thì em cũng sẽ là người hẳn như anh, em ở lại, trở thành khác, và chúng ta sẽ đồng hành...

– Em nhìn thấy con đường, còn tôi không. Không đi thì làm sao mà đồng hành.

Linh Lan đứng dậy, đi quanh phòng, tay

còn ôm lấy cánh tay mất, ánh mắt rục lên một thù hằn, giận dữ bất ngờ:

– Thế người gì hôm trước, anh tin không?

– Đó không phải là niềm tin. Đó là đời sống, đời phải sống, em hiểu như vậy. Mỗi con người ở trái đất này phải sống lấy đời phải sống, đương nhiên đôi khi không hoàn toàn như ý mình. Không ai sống được lẻ loi, trên thực tế, vì đời sống cần phải là đối mới tồn tại và đối phó được cùng tất cả, với chính mình nữa, đôi khi.

– Thế... anh sẽ cưới người ta làm vợ?

– Có thể như thế, nhưng không biết được tận cùng sẽ ra sao... Đó là điều ngoài sức người, nhưng cái gì cuối cùng sẽ tới, ngoài dự trù, ngoài chờ đợi và ngoài cả sức tưởng tượng nữa.

– Bao giờ?

– Cô ấy học xong và phải đi đâu, để làm được cái gì, kiếm sống. Chỉ là như thế thôi.

– Tại sao không là người khác, mà cô ấy?

– Những xếp đặt của số mệnh.

– Anh mà cũng thụ động.

– Khi vùng vẫy mãi mà không thể thoát ra để khác đi được, phải hiểu đó là số phận và không thể kết luận là thụ động được...

Linh Lan cúi xuống, trong khoảng cách bên kia. Những ngón tay bám lấy mép bàn, run rẩy...

– Nếu như em ở lại, trở thành người được, anh có chờ em lớn lên không.

– Chờ gì?

– Anh đừng lấy vợ, anh chờ em lớn lên, có được không?

Di cười, rút một miếng thuốc. Chưa bao

giờ anh có một điều thuốc ngon tuyệt vời đến thế. Anh không hút, mà cắn, ngốn, một niềm vui, bâng hoàng vô tận lẫn một chút gì đau đớn xót xa.

– Không thể, em ạ.

Ánh mắt đỏ mọng long lanh:

– Vì sao vậy, anh cứ nói đi.

– Người ta chỉ chờ được khi một người đứng và một người đi tới. Còn cả hai cùng đi, thì như dòng nước trôi. Khi em tới, thì tôi cũng trôi đi và mãi hoài còn lại một khoảng cách thời gian...

– Chỉ là khoảng cách thời gian, và có gì khác nữa không?

Di nhìn, thật nhanh. Như hơi thở chưa chớm lên khỏi trái tim đã đau từ đầu câu chuyện. Cô bé hỏi, nhìn xuống cánh tay áo trắng của mình.

– Chỉ vì em... què quặt, phải không? Dù rằng... què quặt vì anh. Và vì cơn mưa. Nhưng cơn mưa cũng chỉ vì anh, nếu mà anh hiểu và tin được điều huyền hoặc ấy, vì anh mà trời mưa, và sẽ còn mưa cho đến ngày...

Cô bé im bật. Một tiếng nói nào trong vô thanh buộc cô im lặng. Lửa để thấp sáng thì long lạnh. Không phải để đốt thiêu mình, vì một kẻ... Cô giữ lời, nhưng không sao ngăn được niềm đau.

– Biết làm sao được, khi mà em như thế, em chỉ là em...

– Em hiểu. Và như thế thì đừng hòng chờ nửa giọt lửa nào từ anh cùng chớp lên tia sáng mà cuộc đời này chờ đợi, như giáo dân chờ Chúa và như Phật tử chờ ngài Di Lặc về.

Mấy vết chớp sáng lòa ngoài khung cửa. Sấm động bên trời và một hồi sau, cây quần quại uốn mình trong gió.

– Em chỉ là sự mơ mộng, em hiểu không? Cô ấy là đời tôi sẽ phải sống. Có một con đường thứ ba mỗi con người mơ tưởng mà không tìm thấy và không đi tới được bao giờ, đó là con đường khát vọng. Mỗi con người chia làm ba nhánh. Nhánh đời phải sống, nhánh hồn mơ mộng, và toàn thể, trên cao nhất không bao giờ tới, là niềm ray rứt không nguôi về một khát vọng, có thể đuổi theo đến tận cùng trời...

– Khát vọng, khát vọng sống của anh.

– Tức là cái thể hiện toàn thể con người và sự sống chân thực mình vào đâu đó...

– Một cái gì hay một người nào?

– Đôi khi tưởng như cái gì. Nhưng cái gì cũng phải từ một người nào đó, nhưng người ấy nơi đâu?

Bỗng dưng, Di nhớ đến. Bên kia tủ sách, còn cái gói Dunhill trắng hôm nào không

còn điều thuốc. Để nỗi khói lên trời, nếu khói cũng là khát vọng. Nỗi được khát vọng này và khát vọng kia thì con người đạt tới mình, và cuộc thể hiện đủ. Làm sao anh nói ra điều này được cùng cô bé, để thông cảm, hoặc chia đau, như người ta chia vui?

Rào rào cơn mưa tràm phủ xuống vườn cây tận số. Hàng loạt lá cành gãy đổ chao mình qua khung sân vắng. Đã đến lúc ta cho người luôn cánh tay kia! Cô bé nghĩ, mở cửa phóng mình vào mưa gió...

9.

Tôi không còn kịp hỏi vì sao cô ta có thể tìm ra được chỗ ở mình, một nơi cầm địa chỉ trong tay cũng khó có thể đến nơi, cái khó của một vật lẫn lộn trong vô số những vật khác taten cùng tương phản.

Hơi thở cô yếu, đứt quãng, da tái xanh, toàn thân chỉ còn là chiếc lá lắt lay chỉ muốn rời cành. Quấn mền quanh khúc thân chỉ còn như một phần pho tượng vỡ, tôi ôm vai cô, giữ lấy chút hơi tàn cho đến khi câu chuyện được kể xong. Cô kể, một cách để sống lại giấc mơ nào đó đã quá xa vời, dù từ ấy đến nay, cùng với tôi, mọi chuyện khởi đầu và kết

thúc vội vàng, cách nhau chỉ vài tuần lễ.

Tôi vuốt ve đồ dành chỗ hai cánh tay không còn, dù biết đó chỉ là một thứ biểu tượng không bao giờ có thực của trần gian, ẩn giấu một nỗi đau như vết thương siêu hình ấy vụn xoắn trái tim mình.

Đừng buồn cho em. Mọi chuyện đều rất đúng. Cánh tay cũng có số phận của nó chứ. Em sẵn lòng nhận tất cả mọi điều mà. Cái gì xảy tới cũng vậy thôi, đều trượt khỏi nỗi niềm riêng mà em đã có đủ rồi...

Vả lại, cô hiểu một điều là, cháu cũng chẳng làm gì với cánh tay hay cả đến bàn tay. Con người dùng bàn tay cánh tay để làm việc, để ấp ôm... Cháu, cô thấy là chẳng cần phải làm việc gì, và lại càng chẳng có gì để ấp ôm nữa, chẳng có gì... Đó là một điều buồn. Một nỗi buồn vui, vì như thế là trống rỗng, nhẹ tênh...

Cháu chỉ có một nhiệm vụ, mỗi một

nhệm vụ như là mẹ cháu dặn, đem nửa giọt lửa này về nối với nửa giọt lửa kia thành ngọn đuốc nhỏ, cho cuộc đời này... Cháu đã tìm thấy, đã đáp xuống, đúng thời, cô thấy đó... như được xếp đặt từng chi tiết một cho cuộc kiếm tìm tưởng là vô vọng ấy. Cháu tìm được, nhận ra, nhưng anh ấy thì không. Điều đó tại sao, có mà hỏi ông trời.

Anh ấy nói gì thế, mỗi người có mơ mộng, có khát vọng và có đời phải sống... Giàu có thật, đến cả ba thứ, cùng lúc, song song, không hòa được nhau mà cũng không thay thế nhau, nên trở thành đè nén, xâu xé, mãi hoài, có phải không vậy cô. Mơ mộng chỉ là cái thoáng qua, tắt đi, và cũng sẽ còn triển miên đâu đó những thứ mơ mộng khác. Còn đời phải sống thì sẽ phải sống thôi. Rồi anh ấy sẽ sống với cô ta... nhưng cháu không tin chỉ là phải sống, như một chịu đựng, hay bắt buộc. Có ai bắt buộc đâu, và có gì là chịu đựng đâu. Mọi sự đầy đủ, ổn thỏa, vui vẻ, cho đến cùng

một đời người... Trong cái phải sống ấy, cháu nghĩ là có lẫn cái muốn sống. Anh ấy muốn như thế mà, và êm đềm, ổn định như thế... Rồi đâu phải vào đấy thôi. Cô ta xáo trộn, rồi sẽ đến bù bằng sắp xếp lại, mỗi ngày, cho đến trọn đời. Đẹp thật đấy! Cháu trả ghế đá cho cây ổi, trả cây ổi cho vườn cây, trả vườn cây lại cho ngôi nhà, trả ngôi nhà lại cho người khác. Tạm biệt đấy cô ạ, cháu không muốn nói là vĩnh biệt, bởi vì khi nhiệm vụ chưa xong thì ngày nào đó cháu trở về lần nữa, trong cách thế và vóc dáng khác, làm mãi làm hoài cho đến ngày nổi được lửa thì thôi. Như thế đấy. Cô hãy yên tâm về cháu và giúp cháu những gì cháu quá cần...

– Tôi làm gì được cho em giờ đây.

– Cháu đã nói rồi. Cháu là một đốm lửa đêm trên ngôi sao, bay xuống, theo dấu vết một con người tìm thấy trên đường đi, đáp xuống nơi gần nhất là bãi muối. Cháu đã mượn vật chất nào gần nhất để đáp thành

mình. Và điều ấy cũng trong dự định của mẹ trên kia. Một ngày phải rã tan ra, cháu sẽ được trở về cùng biển, và tự do bốc thoát, để trở về nhà.

– Hay ta đem em về ruộng muối, làm lại từ đầu một lần nữa, ít ra là nguyên vẹn lại như xưa...

– Không đâu cô ơi. Trời sẽ thôi mưa và ruộng muối sẽ đóng cứng lại những ngày nắng mới. Cháu sẽ khô cứng đi và trở thành tượng muối. Cháu chỉ gợi ý là tượng mà không thể là tượng. Việc của cháu là long lanh nhắc nhở, mà tượng thì ù lì bất động...

– Hay cô đi tìm anh ấy cho cháu nhé, biết đâu, anh ta đi tìm mà không biết cháu nơi đâu.

Tôi nói, chỉ dối, tôi biết anh ta không tìm, vì không bao giờ tôi quên được cái nét lăm lăm khắc khổ kín bưng của con người tự thu mình như kim tự tháp ngàn năm ấy được.

Cũng có thể điều ấy chỉ với cô ta, với tôi nhìn thấy tình cờ trên đường đi, còn với những ai khác nữa, thì lại có thể là một cái bong bóng màu chao lượn, long lanh, làm sao mà biết được. Vả lại, biết để làm gì. Không tiếp ứng cứu gỡ được gì cho cô ấy và cũng không thêm bớt sửa đổi gì vết nứt trong ý nghĩ tôi, về một gặp gỡ qua đường quá muộn.

Cô bé của mình, tôi cảm thấy đau đớn trong linh hồn bé bỏng ấy thấm qua tôi một làn hơi rợn người:

– Không, không bao giờ đâu. Cháu biết thế khi tung mình ra cửa. Anh ấy hiểu là mưa sẽ tan trôi thêm cánh tay còn lại nơi một hình hài lưu lạc vì anh. Nhưng anh bất động. Anh ấy trở về những ngày yên ổn trước khi cháu quấy phá. Không còn lại gì ngoài nét phác vào pho tượng lỗ không bao giờ thể hiện... Những gì cháu mang tới chỉ là phân nửa, phân nửa khác cơ, mà anh ấy sẽ chẳng bao giờ nhận ra, nên như thế là lỡ một chuyến

cháu xuống đời... Có điều không ngờ trước, cả mẹ và cháu, khi xuống đời vì nhiệm vụ, cháu đã tìm thấy một niềm yêu... Một niềm yêu, cô ạ... Dù rằng...

– Chỉ mình cháu, có phải không? Hãy tập nghĩ như thế này, tất cả mọi thứ trên đời này đều có ứng đối qua về. Còn cháu không phải đời này sinh ra, tất nhiên cháu không cần điều ấy... Cô hỏi nhé, thế cháu có... yêu không nào...

– Cháu nói rồi.

– Khi đến, cháu một mình. Bây giờ trở về, cháu biến thành hai, vì mang theo mình bóng dáng một niềm yêu. Cháu sống bằng hai nỗi một mình và bên trong cháu có một hòa hợp vô hình nào đó mà cháu không biết. Điều ấy tạo thành một hiệu quả mới, và cháu sẽ làm lại từ đầu, với một chuyển khác bằng hai ấy trong một mình mình, cháu hiểu chứ?

– Đó có phải là lời khuyên, hay lời an ủi?

– Cháu sẽ hỏi, và mẹ cũng đồng ý như thế thôi. Cháu có thể làm lại từ đầu tất cả mọi chuyện, nhưng cô khuyên là đừng bằng cách tụ lại và tan ra bằng muối biển nữa. Đừng chuốc vào thân một bi kịch lớn của đời này. Sao cháu không là một con người như tất cả mọi con người thật của trần gian.

Cháu thử đến, lần sau, với tính cách thật của con người, mang theo tình yêu ấy, và tìm kiếm... Không cần ai chờ cả, dẫu cháu mới ra đời và anh ấy đã trăm năm, hay ngàn năm già cỗi... Không cần phải đuổi bắt nhau. Không cần phải gì cả... Nhưng cô tin rằng... đến một ngày gió mưa nào đó, khi trông xuống vườn xưa thấy vắng, con người sẽ lạnh và sẽ đi tìm đốm lửa thắp lên dẫu rằng mọi sự đã muộn màng rồi... Đó cũng là cách đục đẽo như cháu nói. Hãy để yên sự đục đẽo âm thầm ấy, cho đến ngày...

– Cô ơi, cháu muốn chuôi xuống trên nước, cháu mỏi quá lắm rồi, chỉ mong được rời ra...

– Ta sẽ đưa con về đó kịp trước khi chiều xuống... Nhưng mà con không nghĩ là ta sẽ nhớ con và ray rút đến chừng nào hay sao?

– Vì sao cô ray rút..

– Ta cũng không biết nữa, hiểu là một điều, mà thân nhiên lý giải theo cái hiểu ấy là một điều khác. Tại sao hai người lại không thể gặp nhau... Ta có một cái tật đáng phiền, là khi có kẻ tìm chỉ mong cho được gặp. Còn gặp rồi thì ra sao... chỉ có do trời...

– Trời cũng thua, cô ạ, và trời đã khóc vì thương. Vì người thôi, chẳng phải vì trời. Cô ơi, rồi cô có đi tìm anh ấy được không?...

– Cũng không biết nữa. Ta nghĩ là không nên, cháu ạ. Bao giờ cháu trở lại người, chúng ta cùng đi đến đó. Cháu đi đi, và đừng quên

có một thời trên quãng đường, chúng ta đã như là một, cùng chung chuyến xe đêm...

Đôi mắt màu nhạt long lanh cười sau mái tóc rối như tơ. Nghe sóng gọi xa vời đầu đó, với một dòng nước cuốn. Và một nơi nào khác, nét mặt trông nghiêng buồn buồn giữa vầng râu tóc trong cổ áo kéo cao nín giữ chút gió trời lai vãng âm u. Và tôi ở giữa lưng chừng một bi kịch thực hư không bao giờ tìm ra sân khấu.

Mưa quá xá ngoài trời. Chỉ cầu mong đừng rã tan thêm chút gì trên căn phần ngăn ngủi của cô bé sao rơi.

10.

Gần một đời mệt nhoài đã trải, còn lại bao nhiêu hơi sức, tinh thần, nguyện ước, tôi dồn trút hết vào một lần rượt bắt cuối cùng, về một điều hoàn toàn không phải cho tôi, khi phóng hết tốc lực từ nhà đến chỗ xuất bản. Tôi ngỡ ý, lần đầu tiên trong đời viết văn, thanh thản, dứt khoát, không chút quanh co rào đón ngập ngừng, và bất cần phản ứng của con người hay cuộc đời đối diện sẽ ra sao...

– Tôi bằng lòng đề nghị của anh vừa rồi, nhưng không một điều kiện nào cả, về số lượng in, tác quyền, cùng mọi thứ linh tinh

liên hệ khác, miễn là...

Không đợi nhà xuất bản đáp lại lời nào, tôi tiếp liền, sợ hụt mất hơi:

– Trong vòng một tuần lễ, chỉ một tuần lễ, tôi sẽ giao tất cả bản thảo, không cần phải đề cương đề kiế gì đưa trước. Cũng chẳng phân nửa tiền trước phân nửa tiền sau khi in gì ráo. Muốn tính toán sắp xếp như thế nào cũng được, miễn là thuận lợi cho anh. Hy vọng rằng công việc này sẽ không lỗ vốn, tôi chỉ thành tâm cầu mong như vậy, bởi nghĩ rằng anh đang giúp tôi được một điều, một điều có thể nói là cấp bách và trọng đại nhất đối với tôi từ trước đến giờ. Ngoài ra, tôi cũng chẳng còn cách nào khác.

Anh ta bỡ ngỡ, nửa mừng nửa lo với kiểu thương lượng chưa rõ điều kiện trong khoản vô điều kiện có thể là bất ngờ nguy hiểm ấy.

– Tôi giúp chị một điều... nhưng liệu tôi có làm được không?

– Dễ như lấy một điều thuốc ra hút vậy thôi, vấn đề là tấm lòng... Anh có sẵn lòng và thay đổi lề thói làm việc chỉ một lần này thôi không, nghĩa là đảo lộn trật tự thanh toán kiểu tiền trao cháo múc. Đọc bản thảo, anh sẽ hiểu chuyện gì và lý do vì sao. Phải nhanh lên, không thì muộn mất.

– Nhưng tôi phải làm gì cho chị đây? Nếu được trong khả năng, tôi sẵn lòng. Biết đâu là tôi có thể tiếp tay chị một điều gì tốt đẹp. Tôi mong vậy. Có tất cả mọi thứ, nhưng không làm ra được một điều gì thì cũng cầm bằng như là còn... đói khổ vậy...

– Ổn trời, thế thì được rồi. Anh có sẵn sáu trăm không? Sáu trăm ngàn là một trăm đô la giá hiện thời¹. Hay hai chỉ vàng. Hay là một bữa ăn tập thể của vài ba bọm nhậu. Tôi cần tức thì sáu trăm, ngay bây giờ. Một trăm là tiền thuê xe. Còn lại mọi chi phí bất ngờ...
Một chuyến xe thuê bao...

1 Tỷ giá ngoại tệ thời điểm tác giả viết tác phẩm này – năm 1990 -
Chú thích của người biên tập

– Chị đi đâu, tôi có thể mượn xe cho chị mà.

– Không, tôi không mượn tiền ai. Cũng không mượn xe ai. Tôi cần bán cho anh một bản thảo, lấy tiền, thuê xe, cho một việc mà không cần ai trong đời này tiếp ứng hết...

Không một ai, tôi lấy lại chữ ấy trong ý nghĩ thầm, và cơn giận nào bằng vô số nguyên do trào lên như núi lửa. Tôi hớp một ngụm nước trà nguội trong cái tách Nhật trắng nõn viền bạc trên mặt bàn, ngậm mãi một lúc mới nhớ ra và nuốt xuống. Ngụm trà cồn cào như nước sôi cuộn tròn suốt ruột gan quay quắt phần hận đủ đập vỡ một hành tinh.

Cứ mỗi lần niềm phần hận vừa phi lý vừa chánh đáng ấy bùng lên trong tôi thì tất cả mọi người, mọi thứ, mọi việc trong tương giao đang diễn ra thường bị vạ lây một ảnh hưởng lệch lạc đáng phiền. Nhưng bây giờ, nhớ ra mục đích, tôi dần lòng, nén lửa, cố

gắng hiền lành như kẻ đại một lần:

– Chắc chắn là không những trong tầm tay mà chỉ là một nhấc tay của anh thôi mà. Tôi biết, trong túi xách của anh đang có hơn một triệu đồng đấy, lấy bớt ra đi! – Tôi cười mình về cái đoán ầu.

Anh ta vớ lấy cái túi xách phía sau bàn viết.

– Làm sao chị lại biết như thế? Quả là tôi đang có số tiền ấy, vừa lấy ở phát hành sách. Sáu trăm liệu có đủ, chị cần thêm không?

– Dứt khoát là không. Ở nhà tôi còn vô số cái chi tiêu, nhưng đâu ra đó, bản thảo này, tôi sẽ lấy vừa đủ số tiền chi phí cho việc hiện tại. Nếu dư tiền, anh dành cho các bản thảo khác. Anh hiểu là sau mười lăm năm, nay tôi vì chuyện này mà phải... tái xuất giang hồ. Tất nhiên sau đó không thể nào cầm trở lại được, nghĩa là... những bản thảo anh thương lượng rồi cũng lần lượt thuộc về anh. Tôi phải đi

đây. Đó là một kết ước, không phải với anh, mà với cuộc đời trở lại một thời xuống núi...

– Chị nói như Độc thủ đại hiệp².

– Một trong bốn chữ ấy đều không phải là tôi. Vì, hoặc là tôi có ngàn tay, hoặc không một tay nào cả. Và không gì cả...

Tôi nghĩ đến hơi thở thoi thóp trên tấm mền lạnh lẽo ở nhà. Còn được bao lâu nữa... Chờ ta, cố chờ ta thêm một lúc nữa, nghe em... Tôi nói thầm, với một vầng mưa long lanh chớm qua ánh mắt.

Người đàn ông lấy tiền, không đếm, sáu xấp bằng giấy năm ngàn xanh, đặt cạnh tay tôi, và tôi nhón lấy, cuộn vào ví, đứng lên. Anh ta lẩm bẩm:

– Làm sao chị đến chính xác như thế? Tôi rất ít khi có mặt ở văn phòng và không bao giờ mang tiền theo như thế. Sáng nay tình cờ...

2 Một nhân vật trong truyện kiếm hiệp của Kim Dung

Tôi nói tạt lại đằng sau, bước đi nhanh ra cửa:

– Cú hiểu là... thần nhân mách bảo. Chắc vậy. Tuần sau, ngày giờ này tôi trở lại. Cảm ơn bằng bản thảo vậy.

Trên đường về, tôi ghé chỗ tư nhân cho mượn xe du lịch chuyển. Lại một lần may mắn như mong muốn. Và khoảng một giờ sau, chúng tôi trong xe, trên đường, về phía hoàng hôn từ mặt biển dâng lên mênh mông...

11.

Cho đến một lúc nào hoàng hôn không dâng lên nữa, ngoài mặt biển bao la mù thắm ấy, vì chút lửa tàn thoi thóp, màu hồng xa xăm nơi chân mây cũng lịm tắt rồi. Một màu tím xám tỏa đều khắp vô tận, từ trên menh mông vời vọi của lòng trời, như tấm màn mỏng bằng hơi sương long lanh phủ dần xuống mặt biển trào lên hàng loạt sóng đen phập phồng theo hơi thở của trái đất già nua. Chân trời mặt biển hòa tan nhau trong màu xám biếc dịu dàng của khói nóng. Bãi cát vòng cung chỉ còn là một dải lụa mềm phai màu, vương vất đó đây những đốm tím

nhạt và xanh lơ, trắng ngát của đá lăn mỗi mòn trong lãng quên của bước chân xưa.

Thân tôi như tan đi vì mệt mỏi, đón đau và bàng hoàng với những gì hư thực xô lừa trộn lẫn vào nhau trên từng phút sống chiêm bao này. Tựa lưng vào phiến đá láng, tôi thở đều để giữ thăng bằng cuộc hòa âm cuối cùng của khí và thân, ôm lấy hơi thở mong manh trong tay, mong mỏi tuyệt vọng một cách nào để níu giữ lấy trên mặt đất hững hờ này chút sinh thể nhỏ nhoi ấy, níu giữ lấy đốm lửa long lanh mà tôi hết lòng tin là sẽ thắp sáng lại được hoàng hôn sẫm tối này cho một ngày mai khác của trần gian... Tôi tin như thế... như thế mà không thể nào khác được, dù bất cứ điều gì xảy ra, cho chính mình, cho cõi người, cho thế giới xung quanh.

Ngoài ra, trong giây phút đó, tôi chẳng còn tin được vào bất cứ điều gì khác. Có khởi và tàn một hy vọng, hay một niềm đau như thế, đến thế mới hiểu rằng không còn gì đáng

nâng niu tôn quý và tin tưởng ở cuộc đời này nữa, nếu như không một cách nào chuyển lay được những tảng đá tảng, xúc động được những trái tim khô, khơi mạch được những dòng tâm, lay chuyển được lòng yêu về một cuộc sống đáng lẽ phải được khác của con người hiện tại.

Tôi ngồi dậy, ôm hơi thở thần tiên thoi thóp trong tay, đối diện cuộc hòa hợp dịu dàng bất tận của đất trời một trong vô số những khoảnh khắc tàn phai của thời gian, nỗi khát khao dâng sâu dày như biển lớn, niềm yêu tỏa ngát cao xa như trời lành, nhưng chút sống nường tựa phải vâng chiều theo đá tảng, cuộc chết tuôn tràn dào dạt không ngừng trên từng lưỡi sóng cuốn bờ mê. Tất cả mọi sự chỉ còn đối thoại được cùng im lặng. Từ trên thình không ấy thả xuống một giọt lửa sống, một chút niềm yêu, và giờ đây cũng từ trên thình không ấy vang vang tiếng gọi u huyền của một hành tinh xa xăm đón đứa con bất hạnh

trở về. Tôi hiểu mọi sự như thế là bất thành cho một lần buông trôi xuống đất. Và rồi một ngày nào đó, một đời nào đó sẽ được bắt đầu lại, cũng khởi bằng niềm yêu và tàn bằng cõi chết như thế... Mãi mãi là cuộc lặp lại kiên nhẫn, tuyệt vọng và bi tráng nữa, như chiến sĩ vong thân hay như người rao giảng cô liêu đi qua trần thế. Biết và không biết cũng giống nhau thôi vì cô ta vẫn sẽ phải bắt đầu lại như thế mà không thể nào khác được, vì như thế là nguyên mệnh, trên mỗi lần trở lại trần gian. Cho đến bao giờ đốm lửa ấy tìm gặp được một đốm lửa song sinh đáp trả, cùng hợp nhất là một để trở thành đốm lửa long lanh duy nhất thắp sáng lại hành tinh vĩnh cửu của con người. Nếu không, mỗi lần trở lại trần gian là một lần sống chỉ để chết đi, yêu chỉ là để tàn hao đi hơi thở và giọt lửa sau cùng...

– Cô ơi, cháu không còn thở nữa được rồi, chỉ còn một chút xiu, chút xiu nữa thôi,

cô đứng lên, đỡ cháu theo, đưa cháu ra ngoài bãi cát, đặt cháu nằm xuống phía ngọn sóng vào ra kia...

– Không! Con ơi, từ đâu ta biết ta phải làm như thế, nhưng bây giờ thì không thể nữa, nếu mà... con ơi, nếu mà ta nằm xuống đó thay thế được cho con... Có nghĩa là... ta muốn cho con được sống, cho con được là người, cho con được là kẻ lạ đem đốm lửa phương xa về thắp sáng lại trần gian tối mịt này của chúng ta. Nếu mà ta đánh đổi được điều thiêng liêng ấy cho con? Nhưng biết làm sao được nữa... Ta như thế này, và con như thế ấy, mỗi kẻ phải là như thế mà không thể nào là khác được. Đừng có hiểu như thế là vì ta muốn chết. Không, ta không hề muốn chết bao giờ, ta khao khát sống mãi hoài và ta tôn quý sự sống vô cùng, của ta hay bất cứ ai... cho nên dù đời có cửa xẻ đến thế nào ta vẫn kiên trì vui sống mà không bao giờ có ý tự sát như những con người lười sống hay

đào thoát khỏi nhiệm vụ người... Nhưng ta ao ước đánh đổi cho con.

Những giọt nước mắt long lanh reo vui trong con người màu tím nhạt đã lu mờ dần. Tiếng cô bé mơ hồ như từ bọt khói sóng ngoài khơi ru về theo gió:

– Cô ơi, nhưng cháu... sống trên bờ ấy thì để làm gì, khi giọt lửa hao mòn ấy cũng sẽ tắt đi, vĩnh viễn, để làm gì...

– Ta hiểu. Và đó là điều bất lực, tuyệt vọng hoàn toàn. Ta làm sống được con, nhưng tìm cho ra một đốm lửa song sinh nào đó ghép vào tiếp sáng cho lửa con trở về hiệu lực như trời mong muốn, thì không thể. Sau lưng ta chỉ là đá tảng và sau lưng đá tảng ấy là cuộc đời thành phố bùng bùng sống lại, cũng là những ánh lửa, nhưng không phải để thắp sáng, mà thiêu đốt, cho đến ngày tàn lụi tro than... Ta có thể đập vỡ tảng đá này ra, bằng sức mạnh của tinh thần, của ý chí, hay của

một niềm yêu tối thượng cho con, cho đời, cho tất cả, và cho chính ta. Nhưng vô ích. Trong đá này hoàn toàn kín đặc âm u, tuyệt không một chớp lửa nào. Mỗi phút tựa lưng vào đá tảng, ngồi cho đêm xuống để tiễn con về trời sao xa kia, ta tưởng sống già đến cả ngàn năm. Đã ngàn năm mà đá tảng vẫn chỉ là đá tảng lạnh lùng, tịnh không một chút hồi âm, một vết sáng nào báo tin về lửa. Con đã thấy khắp cùng thiên nhiên ấy, nơi đâu cũng có lửa. Trong trời lửa là điện; trong đất, lửa là khí; trong hư không, lửa là khí; trong vạn vật, lửa là mầm sống; trong con người, lửa là tình yêu... Chỉ trong đá tảng này tịnh không đâu lửa. Ta không thể bước đi đâu nữa, vì mỗi một tận cùng rồi, ta cũng kiệt hơi và đuối sức như con, không phải hết lửa như con, mà vì lửa nén. Lửa ta nén lại vì cuộc đời muốn sống không bao giờ đạt tới vì phải đốt dần lửa mình cho một đời phải sống. Chỉ là như thế, con yêu dấu ạ...

– Cô ơi, cháu muốn nín giữ lại hơi thở dài thêm chút nữa... cô có thể giúp cháu không...

– Bất cứ gì ta cũng sẽ làm, nhưng ta biết còn cách nào đâu?

– Có chứ, có nhiều nhiều nữa là, cô thân yêu của cháu ạ...

– Nếu biết, cháu chỉ cho cô đi.

– Hãy nói, bất cứ gì, về anh ấy cho cháu nghe, cháu muốn nghe.

– Đừng nghĩ đến nữa, cháu ạ...

– Tại sao vậy?...

– Chỉ làm đau thêm, cháu ạ...

– Không đâu, cô ơi, lúc này cháu đang nhẹ nhàng, thanh thản, mát rượi, như đã nhúng xuống nước biển rồi, và sóng đang ru ra xa, thật xa, êm êm nơi lưng... Nói cho cháu nghe đi, lần cuối cùng mà... Thế, hay trả lời cháu nhé, mà cô không được nói dối.

Tôi giữ chặt phần thân dịu dàng đã lạnh:

– Cô không phải nói dối đâu, nói thật. Đương nhiên là nói thật không theo sự thật, mà theo ý nghĩ và suy diễn của cô thôi.

– Cũng được... Thế... bây giờ anh ấy đang làm gì thế cô?...

– Anh ấy đang nghĩ đến cháu.

– Cô nói dối. Không đời nào.

– Thật đấy. Vấn đề là nghĩ mà nghĩ như thế nào. Con người, nghĩ đến bằng vô số xúc động khác nhau, ghét yêu, tiếc thương, ăn năn, miệt thị, nghi ngờ, phòng thủ, ngông ngạo, khoái trá... đủ, con ạ.

– Thế, anh ấy nghĩ như thế nào về cháu.

– Cô không biết nữa. Có điều là anh ta nghĩ đến cháu nhiều hơn là cháu tưởng, nhưng tùy lúc.

– Sao lại tùy lúc vậy cô?

– Chỉ bao giờ trống lốc anh ấy mới nghĩ đến cháu, còn đây và đủ bằng chính mình, hay bằng cuộc sống chung quanh thì cháu vắng mặt hoàn toàn, như thế đấy...

– Nghĩa là... lúc này anh ấy đang trống...

– Ủ.

– Nhưng tại làm sao thế?

– Vì sau những vòng dạo chơi ngoài đời, anh ấy không có gì đáp ứng lại đúng đủ mình, cho bằng...

– Cho bằng gì, cô...

Cô bé rướn người lên khỏi tay tôi, xoay mặt lại, nhìn vào mặt tôi chờ đợi. Tôi không nhìn đáp lại. Ở chân trời, đốm đèn thuyền chài đã chớp lên những tia lửa đêm long lanh heo hút. Bóng tối tràn lan và gió lạnh từ lòng trái đất đã bốc hương u huyền của cõi khác vi vu. Tôi không thể nói dối. Không thể nói rằng, đối với anh ta, chẳng có gì đáp ứng lại

dù bằng cô bé, hoặc là hiện hữu mong manh này của một giọt lửa thoáng qua đời anh. Tôi chỉ có thể nói như thế nếu trong tảng đá sau lưng này có lửa. Đá không bao giờ có lửa và anh ta không ra khỏi những phẩm vật thông thường của trần gian để đạt tới cõi cao hơn.

Tôi không thể nói dối, dù đó là một sự thật. Sự thật chỉ là thật nếu mà con người biết nhận ra, và nhận lấy. Có đi khắp trần gian, anh ta sẽ không kiếp nào tìm thấy giọt lửa long lanh nào khác, và chỉ một giọt lửa ấy, soi sáng được cuộc đời, hay lý do tồn tại. Nhưng nếu anh ta hiểu và công nhận ra điều ấy được đã không bỏ mặc cô quay lưng về lượt thướt trong mưa, cùng cơn sốt đang dâng lên, đủ cháy rụi hết hồng huyết cầu mới nhóm nơi chút thân người vay mượn, để yêu và để chết.

Cô bé không nghe tôi nữa, cô thì thảo:

– Anh ấy đang làm gì, đang ra sao lúc này... đang ra sao?...

– Lại như thế... Cháu đang làm ngược lại điều cô mong muốn. Nếu mà cháu đừng nghĩ đến, đừng yêu, gom lại cho mình ánh lửa hắt hiu đang tàn dần này, để sống, để đủ dưỡng khí và làm người tiếp tục...

Nước mắt cô trào ra, đôi mi khép nghiêng lại nín lấy một ảnh hình nào lung linh đang tan vỡ trong hồi tưởng...

Không thể được, cô ơi... Cháu không thể như thế được đâu, đó là điều trời bày ra thôi, đem lửa xuống thấp lại trần gian đã tối, nhưng còn cháu, cháu chỉ làm được mỗi một điều, là yêu và hao mòn chút lửa ấy đi, cho đến chết. Cháu cưỡng lại làm sao được điều cũng như là lửa ấy. Nó cháy, sáng, ấm áp, dịu dàng, nuôi nấng, vỗ về... cho đến khi lịm tắt... Làm sao cháu lại không nghĩ đến nữa được, trong giờ tàn này, của một lần thử biết trái đất ra sao... Thế cô, cô có nghĩ đến không...

– Ta ư, nghĩ đến, nghĩ đến cái gì?...

– Cháu rõ cô, như cô đang rõ cháu vậy, cô đang nghĩ đến...

– Có gì là lạ đâu. Cháu chết vì yêu, như ta sống vì yêu vậy...

– Thử hãy quên cháu đi, nói về cô vậy, người ấy nơi đâu?

– Không nơi đâu cả.

– Sao lại thế, người cô yêu, nơi đâu?

– Ta yêu... Ta yêu một người không bao giờ có thực.

– Thế làm sao mà nghĩ đến được?

– Không những là không nghĩ đến, mà ta còn sống với...

– Con người có thể sống với cái không có thực được sao?

– Được, theo ý cô.

– Bằng cách nào?

– Bằng cách chính mình ra khỏi cái thực và trở thành không thực.

– Không thể nào hiểu được.

– Đó là cách của mỗi người. Kẻ khác không cần hiểu.

– Người ấy không có thực, vậy làm sao mà biết... ra sao...

– Vì không có thực nên khắp cùng. Nhìn vào đâu, bất cứ nơi đâu, lúc nào, cái gì ta cũng có thể nhìn thấy được. Nên ta yêu trọn vẹn cả cuộc đời này, cả trái đất này, cháu ạ, vì trên mỗi hạt bụi hay mỗi làn hơi của vũ trụ này cũng chứa đựng hình dáng và tính chất của người ấy... Khi ta nhìn mặt trời thì người ấy là mặt trời, ta nhìn mặt trăng thì người ấy là mặt trăng, ta nhìn ngôi sao long lanh thì ngôi sao ấy là đôi môi một thời không còn nữa... Cả những vật thể rất gần, như tách trà trong tay, như cái gối trên đầu, như hơi gió trong tóc, như chút bóng đèn soi, cái gì ta cũng nhìn ra

là người ấy và ta sống với, vì thế, bao giờ ta cũng thấy êm đềm, bình yên, ấm áp, đầy đủ.

– Cô ơi... nếu mà cháu lại được làm người, thì cháu cũng vẫn sẽ yêu. Nhưng mà cháu sẽ yêu cô, vì cô đáng yêu.

– Đừng, cháu ạ. Đừng yêu ta, cháu hay bất kỳ ai cũng không yêu được ta đâu...

– Vì sao thế?

– Vì không một ai trên đời này đúng cả, ngoài kẻ ấy, kẻ không bao giờ có thực ấy. Chỉ là kẻ ấy có thể yêu ta. Ta nói có thể, là bởi vì không thể.

– Vì sao mà không thể?

– Thì... người ấy có bao giờ có thực đâu?

– Trời ơi, cháu ao ước tậu ra cho cô một con người thực quá.

– Thế giới đang sản xuất ra robot nam và nữ để yêu nhau đấy. Nhưng một sản phẩm

hay tính chất bằng tậ ra, thì thà rằng ta yêu robốt bằng giấy còn hơn. Như một ý niệm, hay một biểu tượng. Thôi, đừng nói chuyện đó nữa. Vấn đề là sống lấy niềm yêu ấy.

– Sống lấy là sao?

– Là biến nó thành năng lượng để sáng tạo ra tất cả, như năng lượng mặt trời, điện khí hay hiệu lực của siêu nhiên.

– Cháu có thể hiểu đấy, nhưng là như cô thì không thể được, chết mất thôi, yêu như thế thì cô quạnh rợn người, thà là đừng gì cả...

– Biết làm sao khác được, khi ta được sinh ra là như thế mà chẳng thể khác đi, thì cũng như cháu vậy thôi. Mỗi kẻ một cô quạnh rợn người như cháu nói vậy.

– Cô trông kìa, ngoài xa kia, có một đốm lửa đến gần, nếu mà anh ấy cũng đang đến gần như thế đâu đây. Cô ôm cháu một tí nào,

cháu lạnh, lạnh quá. Nước biển dưới ấy chắc là ấm áp hơn, cô chuỗi cháu xuống phía làn sóng ấy, nhanh lên, phải nhanh lên mới được, hình như anh ấy đang gọi cháu.

Tôi kêu lên:

– Không đâu, không tiếng gọi nào cả, không đời nào.

Bây giờ, người của tôi đang thấp sáng những vì sao xa nhất, còn người của cô ta thì đi vào một quán cà phê nào đó, giữa những tiếng nhạc bập bùng hay một nhà hàng ăn, ly bia sủi bọt trên bàn và những cô hầu bàn lượn vòng son phấn sau lưng... Thà rằng ta thả em như hạt muối mặn trở về cùng biển còn hơn níu em về làm thực phẩm của trần gian. Và biển sẽ bốc hơi, đưa em về tìm lại giọt lửa long lanh trên quê cũ xa vời...

12.

Đêm im lìm bí mật phủ trùm khoảng đường vắng tanh trên kia ghềnh đá thấp. Nét vòng cung của bãi biển nhạt mờ như một viên lụa trắng quanh mặt phẳng óng ánh màu đen bóng bênh rợn ngợp. Đó là giờ phút, bao nhiêu can trường, nghị lực của một con người bình thản nhất tiêu tan hết nhẵn trong tôi. Tôi muốn gọi một ai. Muốn kêu một lời. Muốn có một người nào bên cạnh. Sẽ kể hết mọi điều để kẻ ấy chia sẻ cùng tôi cảm giác kinh hoàng của một người bắt buộc chịu đựng khổ hình kẻ khác bằng chính mình, muốn kẻ nào ấy hiểu là một giọt lửa hắt hiu cuối cùng nơi hơi thở ấy cũng đang lắt lay

mong manh đến chừng nào trong đáy hồn tôi. Tôi không còn gánh chịu nổi nữa những gì phải gánh chịu, từ mình và kẻ khác.

Nhưng vô ích, nếu có một kẻ nào bên cạnh, thì kẻ ấy chẳng phải là con người không bao giờ có thật của tôi. Chỉ là một con người nào đó, đem lại biết bao điều phiền toái và lấy đi bao nhiêu tốt đẹp của tâm hồn, bằng những sự thật tầm thường hay tương phản.

Trong tay tôi, cô bé đã mê đi. Chút hơi thở còn mơ hồ trên cánh mũi phập phồng lạnh ngắt. Lát nữa, chỉ lát nữa thôi, như một chớp mắt, hay một giấc mơ, một nghĩ tưởng bàng hoàng ngẩn ngơ nào đó, hơi thở hắt hiu này sẽ vắng bật trong tay tôi, sẽ không còn gì nữa hết, không còn gì ngoài khoảng trống như lúc đầu tiên cũng chỉ là không có gì ấy. Nhưng chính tôi phải làm lấy một mình, cái không có gì khởi đầu và kết thúc này, không một ai tương cảm, chia sẻ. Không một ai. Rồi tôi sẽ trở về trên quãng đường kia, đi qua chỗ

mấy cột đèn soi gần khu vực mới xây cất của du lịch, tìm một mái hiên, một bậc thềm, một cột đá nào đó, ngồi xuống, chờ một chiếc xe nào chạy qua, trở về thành phố...

Tôi nghĩ đến điều ấy từ đầu câu chuyện. Nhưng bây giờ thì không dễ dàng và đơn giản như vậy. Không phải ở hành động bắt buộc sắp sửa, vì hoàn toàn chẳng phải là cái chết và tôi phải chứng kiến hay tiếp tay cái chết ấy. Nhưng mà là bỗng dưng tìm thấy một cái gì đó quý giá vô ngần trên trái đất buồn thiu này, rồi cái ấy chợt biến mất đi, tan lìa vĩnh viễn không bao giờ còn trông thấy, không nơi đâu còn tìm lại được nữa. Đó không phải là một đồ vật. Không phải là một sinh vật. Mà một phần nào ấy của chính mình, hay lại chính là mình... Cũng chẳng phải chính là tôi, vì nếu tôi phải chuỗi mình xuống đó thì chẳng còn gì để đón đau kinh hãi nữa.

Cô bé thì thảo lần cuối cùng:

– Đưa cháu về phía nước đi, cô ơi...

Tôi dìu cô bé đi chân lao đao trong cát, đầu ngẩng lên cầu cứu những vì sao. Không trông thấy ngôi sao của tôi vì nơi này không có cửa sổ. Ngôi sao của tôi chỉ trở về trong khung cửa sổ về khuya, khi gió lạnh đánh thức con người bằng khuâng mùi nhớ.

Tôi đặt cô bé nằm xuống, êm đềm trên cát ướt, chỗ ngăn nước còn lao xao một đám bọt sóng vỗ bờ. Tôi ngồi xuống, cao hơn một chút, một tay nắm chặt cô bé... Một lần nào đó bên bờ biển, sóng kéo đôi guốc trong chân tôi ra xa, thật xa. Một hồi sau, sóng trở vào, mang theo đôi guốc trả tôi trên bãi...

Buông tay cô bé, sóng cuốn trôi đi, và cho đến một lúc nào sóng cũng trả cô lại cùng tôi như đôi guốc gỗ ngày nào... Không. Tôi mang đôi guốc vào chân nhưng lại không thể mang cô vào đời tôi được, vì cô chẳng phải là người.

– Buông cháu ra đi, buông cháu... Hãy

xem như chiêm bao hay là thần thoại, là cổ tích, chuyện gặp gỡ này... Buông cháu ra, quên cháu đi, quên đi và sống tiếp đời cần phải sống ấy... Cháu sẽ không trở lại bờ theo sóng được đâu. Cháu là muối, thả vào biển sẽ tan ra, không còn dấu vết... Chỉ có linh hồn là bay lên cao. Bao giờ con trở lại và nếu cô còn sống... còn sống... cháu sẽ tìm ra cô. Nhất định cháu sẽ trở lại đời này, và sẽ tìm ra cô, miễn là cô còn được sống...

Tôi tan ra thành nước mắt hay cơn mưa:

– Thế thì, tan ra đi con yêu dấu ạ, và nếu con hứa sẽ tìm về thì ta hứa, sẽ sống đến ngàn năm để đợi chờ...

Tại sao tôi nói thế. Tôi không biết. Không phải vì lời nói suông. Chẳng phải là suy nghĩ. Cũng chẳng phải là niềm xúc động ngập tràn. Hình như một tiếng thâm u nào nói thế từ tôi, nơi một góc sâu kín của con người.

– Buông cháu, hãy buông tay khỏi cháu.

Tôi không buông. Tôi gỡ từng ngón tay mình ra khỏi sức hút của một bàn tay vô hình. Một tiếng sóng gầm từ xa âm âm chuyển động lại gần. Rồi như một cái mồm khổng lồ của con quái vật nhú đen lên khỏi biển, mở ra và khép lại. Một sức kéo cuồng đại xuẩn ngốc nào đó của màu đen mờ mịt ấy. Tôi chao mình trên cát, với bọt sóng tạt tới tấp vào mặt mũi hình hài tiếc không là muối để cùng tan theo...

Trong chớp mắt, sau những cái tát cuồng điên của sóng, sóng như là bàn tay mềm mại đã vỗ về ru dỗ ngày xưa cũng đã quên rồi, trên bãi cát bao la chỉ còn lại lờ mờ chút ngần nước sùi tăm của chất muối sôi.

Tôi sẽ trở về, viết câu chuyện thành bản thảo trả nhà xuất bản, cũng sẽ dễ dàng như tất cả mọi việc sống khác của con người thuần túy là phạm thân.

Nhưng tôi sống tiếp ra sao và sống tiếp làm sao được. Vết cắt này như một chứng ung thư, nổi đau vì tiếc thương thật ray rứt và thật quay cuồng, không phải tiếc nuối một con người, một tình yêu, một lần gặp trong cuộc kiếm tìm dang dặc của thời gian đã mất, mà tiếc một thế giới sẽ không làm lại được đúng chu trình tiến hóa.

Thế còn tôi. Còn tôi một mình trên bãi sóng triền miên hoang tịch ấy, là gì, làm gì, đến đâu và sẽ ra sao? Suốt đời tôi đã tưởng mình là lửa. Là một ngọn lửa. Nhưng sóng đã cuốn theo giọt lửa sau cùng rồi và biết có còn gì đọng lại trong tôi?

1990

N.T.H

